

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

THÁNH GIÁO
SƯU TẬP

Năm Mậu Thân - 1968

In Lại Theo Ấn Bản TLBT

CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ

LỜI GIỚI THIỆU

Nam Mô Cao-Đài Tiên-Ông Đại-Bồ-Tát Ma-Ha-Tát.

Nhằm mục đích quảng truyền giáo lý Cao-Đài Đại-Đạo hầu lợi lạc bá tánh, bá gia, giúp phương tiện cho người mộ Đạo tu hành, trong thời gian qua, Thiên-Lý Bửu-Tòa đã phát hành các Kinh sách, Thánh-ngôn, Thánh-giáo của Đại-Đạo, trong đó có các quyển Thánh-giáo do Cơ Quan Phổ-Thông Giáo-Lý Đại-Đạo sưu tập và ấn tống trước đây.

Lời Đức Mẹ Diêu-Trì Kim-Mẫu đã dạy ở Thiên-Lý-Đàn ngày 28-2-1967 rằng: "Tam-Kỳ Phổ-Độ Đại-Đạo hoàng dương chánh pháp để phục hưng thời mạt pháp hầu lập Thánh-Đức Thượng-Ngươn". Như vậy, Thánh ý của Đấng Chí-Tôn muốn đem Đạo vào đời, dẫn độ chúng sanh cho biết cải dữ về lành, cải tà qui chánh, đồng hướng về tình thương tối thượng của Đấng Tạo-Hóa hầu tu sửa cho được Chân Thiện Mỹ để tránh khỏi nạn diệt vong, mới xây dựng lại cảnh thái bình an lạc. Vậy thì cõi Thánh-Đức sẽ được hình thành trong tương lai ngay trên thế giới này, mà người được chọn sẽ toàn là bậc Đức-Thánh Nhân-Hiền: người , Tiên, Thánh, Phật sống lẫn, là Thiên Đàng tại thế. Thử hỏi cả khối vạn linh sanh chúng ngày nay những ai là người được chọn? Chúng ta chưa biết được, chỉ mau lo nỗ lực tiến tu, rồi mới rõ biết tình Thượng-Đế thương đời dường bao! bảo bọc dường bao? Đấng Chí-Tôn vì đời mà lập Đạo, cho nên hàng môn đệ của Đại-Từ-Phụ là phải xả thân vì Đạo

Đánh máy lại: **Thiên Lý Bửu Tòa**
Trình bày: **Hồng Lan & Tấn Hưng**
Xếp chữ: **H&L TypeSetter**
Đóng tập: **H&L eBooker**
Làm tại: **Chicago - U.S.A.**

Copyright © 2006 — Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý

cứu đời.

THI:

*Đạo, đời hai mối rõ tương quan,
Thế giới liên siêu cảnh lạc nhân.
Đem Đạo cứu đời cơn loạn lạc,
Đời bình nhờ Đạo thấm nhân gian.
Đời nguy dân khổ vì xa Đạo,
Thiếu Đạo thì đời hóa lửa than.
Suy giảm tội cùng thông suốt lý,
Quân bình đời Đạo tạo Thiên-đàng.*

Như ngày nay rất nhiều nơi có bậc tu chơn hoàng dương Chánh Pháp, có Kinh Sám kêu gọi tu hành, khuyến tấn linh căn một cách khẩn trương, vì sao? Vì đời đã đến mức chót, gần quên hết Đạo lý rồi, đức tin yếu ớt lại thêm vật chất thịnh hành, hấp dẫn nhân sinh chỉ còn biết đua chen theo đà phát triển duy vật ấy mà thôi.

Đấng Chí-Tôn Ngọc-Hoàng Thượng-Đế, Đức Diêu-Trì Kim Mẫu, Đức Quan-Thế-Âm Bồ-Tát và các Đấng Thiêng Liêng Phật, Thánh, Tiên, Thần vì lòng bi mẫn vô biên, thương xót chúng sinh như Mẹ hiền thương con đỏ nên chẳng quản ngại nhọc nhằn trần trược, giáng điển gọi kêu, dạy bảo tận tường, rớt ráo lý Đạo sâu mầu cho người tu có cơ siêu thoát về lạc cảnh trong nhứt kiếp. Những pho Kinh báu, Thánh Ngôn, Thánh Giáo hiện tiền là những Kim Chi Nam mầu diệu, những ngọn đuốc quang minh soi đường đưa hành giả qua bể khổ trần mà khỏi lo sợ đấm.

THI:

*Xuống biển không chìm bởi có phao,
Đi đêm chẳng sợ rớt hầm ao,*

*Cũng nhờ ngọn đuốc giờ cao rọi,
Soi sáng đường trường chỗ hố hào.
Học Đạo tâm tu âu cũng thế,
Thánh Ngôn nền tảng quý dường bao!
Cao-Đài Giáo-Lý là cao cả,
Huyền diệu thiêng liêng thấu rõ nào.*

Chúng tôi với trí phàm sơ thiển, chỉ có tâm thành dâng hiến Trời Cha, thiết tha mời gọi, thỉnh cầu các bậc Linh Căn còn tại thế mau lo hành tròn hạnh nguyện: Lợi ích tha nhân, làm cánh tay hữu thể của Bề-Trên đem ban rải tình thương Thượng-Đế khắp cõi Ta-Bà này cho cả vạn linh đồng được hưởng, hầu sớm có cảnh thanh bình Thánh Đức ở trần gian.

Rất mong thay!

Cẩn bút,

Ngọc-Liên-Hương

Thiên-Lý Bửu-Tòa

THAY LỜI TỰA

Cơ-Quan Phổ-Thông Giáo-Lý Đại-Đạo trân trọng giới thiệu quyển Thánh-Giáo Sưu-Tập năm Ất-Tỵ (1965) với chữ tín hữu và chữ tôn độc-giả bốn phương.

Trung thành với nhiệm vụ mà các Đấng Thiêng-Liêng đã giao phó, Cơ-Quan Phổ-Thông Giáo-Lý Đại-Đạo (trụ sở đặt tại 171 Cống Quỳnh, Sài Gòn) đóng vai một điện đài thu và phát ra những huấn từ do ơn Trên ban xuống nhằm đạt ba mục tiêu chính yếu là:

1) Khảo cứu giáo lý Tam-Giáo Đạo, đem lại cho nhơn sanh hiểu biết từ nguồn gốc Đại-Đạo phát xuất Tam Giáo Đạo, cho đến Tam Giáo Đạo trở về nguồn gốc Đại-Đạo.

2) Ban hành Kinh điển đạo luật để kêu gọi các hương đạo nhớ lại tôn chỉ tối cao mà Thượng-Đế đã vạch sẵn một đường lối quy nguyên Tam Giáo Đạo mà thực hành cho đúng với chân lý của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ.

3) Mở rộng lòng thương tuyệt đối với các chi phái, giáo phái, từ đẳng cấp chức sắc cho đến tín đồ, hay bảo trợ trên mọi phương diện tùy theo sở xuất của Ban.

Từ ấy nhân nay, đeo đuổi theo ba mục tiêu trên, Cơ Quan chúng tôi đã cố gắng phục vụ nhơn sanh trong Đạo lẫn ngoài đời, với sự hoàng dương Chánh Pháp mà trong quyển Sưu Tập này, chữ quý liệt vị sẽ lần lượt theo dõi từng bước xuyên qua các

bài Thánh Giáo trích đăng do Ôn Trên giảng cơ phổ độ.

Thật ra, vì đức háo sinh các Đấng Thiêng Liêng chỉ cho đời bằng thần cơ diệu bút mà Cơ Quan có bốn phận phổ truyền giáo lý để cống hiến cho chữ độc-giả trong quyển Thánh Giáo này bằng những lời vàng tiếng ngọc.

Đọc qua các bài Thánh Giáo ấy, chữ tôn độc-giả sẽ thấy tinh thần các Ngài hiện ra trong các tư tưởng rất thanh cao tế nhị, được mô tả bằng những lời văn bình dị khéo léo vô cùng, đủ chứng tỏ một giá trị truyền thần tuyệt đỉnh thanh cao phi phàm, đáng làm một quyển Thánh Kinh giá bửu!

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại-Đạo

Tổng Lý Minh Đạo

HUỆ-LƯƠNG (Trần Văn Quế)

MỤC LỤC

- 1) *Đem Đạo vào đời*
(Trần-Hưng-Đạo, 7-2-1968)
- 2) *Huấn từ Xuân Mậu Thân*
(Ngọc-Hoàng Thượng-Đế, 7-2-1968)
- 3) *Sứ mạng vi nhơn: khi cần thì đến, khi xong lại về*
(Thái-Bạch Kim-Tinh, 13-2-1968)
- 4) *Xuân tâm của người hướng đạo*
(Thái-Bạch Kim-Tinh, 12-3-1968)
- 5) *Tình thương thể hiện trong ý nghĩa danh từ "Nữ Chung Hòa"*
(Vân-Hương Thánh-Mẫu, 7-4-1968)
- 6) *Có người mà cũng có Trời*
(Thái-Bạch Kim-Tinh, 11-5-1968)
- 7) *Huấn từ Vô-Cực Từ-Tôn trước cảnh loạn ly tang tóc*
(Diêu-Trì Kim-Mẫu, 11-5-1968)
- 8) *Công quả*
(An-Hòa Thánh-Nữ, 9-6-1968)
- 9) *Nhiệm vụ và đức độ của người hướng đạo*
(Đông-Phương Chương-Quản, 10-7-1968)
- 10) *"Nữ Chung Hòa" là tiên định*
(Liên-Hoa Thánh-Mẫu, 10-7-1968)
- 11) *Tu tánh luyện mạng*
(Thanh-Hư Đạo-Đức Chơn-Quân, 10-7-1968)
- 12) *Trách nhiệm của Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý*
(Thái-Bạch Kim-Tinh, 8-8-1968)
- 13) *Tặng sứ đồ nam du hành đạo*
(Vạn-Hạnh Thiềm-Sư, 14-8-1968)
- 14) *Gương xưa khắc kỷ tu thân*
(Tổng Lý Lê-Văn-Duyệt, 18-8-1968)
- 15) *Chánh tín và mê tín*
(Đại-Tiên Lê-Văn-Duyệt, 21-9-1968)
- 16) *Kết hợp kinh nghiệm đạo lý để hành đạo độ đời*
(Ngọc-Lịch-Nguyệt, 19-10-1968)
- Gieo mầm cứu rỗi*
(Đông-Phương Lão-Tổ)
- 17) *Hãy lo cho đời sống tâm linh*
(Đông-Phương Chương-Quản, 16-11-1968)
- 18) *Vì sao Thượng-Đế gieo mồi Đạo tại xứ Việt-Nam*
(Ngọc-Hoàng Thượng-Đế, 19-12-1968)

1.- ĐÊM ĐẠO VÀO ĐỜI

Minh Lý Thánh Hội, mừng 9 tháng Giêng Mậu Thân (7-2-1968)

THI:

*TRẦN ai khó nhiệm ánh Mâu Ni,
HÙNG thanh suy vong có lạ gì,
ĐẠO nghiệp là hồn Xuân hướng đạo,
Cõi đời đến tạm, tạm rồi đi.*

TRẦN HÙNG ĐẠO, Bản Thánh chào chư Thiên ân hướng đạo, chào chư hiền nam nữ trung đàn.

Mùa Xuân Mậu Thân, một mùa Xuân hỗn loạn của người đời và cũng một mùa Xuân trùng hưng cơ Đạo. Bản Thánh đến trần gian với chư hiền trong giờ này để đem tác lòng của anh linh Tổ quốc còn lưu lại trên dãy non sông để cùng chư hiền tìm giải pháp phổ độ kỳ ba mà Thượng Đế đã nẩy trao sứ mạng. Chư hiền đệ, hiền muội hãy an tọa.

Bản Thánh từ lâu phụng thừa Thiên lệnh, đã đem giềng mối đạo lý phổ truyền trong thời gian bốn mươi hai năm khai Đạo, chỉ mong rằng dân tộc ta, nước nhà ta lĩnh hội được đạo lý để thoát vòng trầm luân đọa lạc trong thời kỳ Hạ Ngươn mặt kiếp tái tạo dinh hoàn.

Trước cảnh trạng chia đôi của tâm hồn đời đạo, Bản Thánh có đôi lời tâm huyết gởi gắm đến chư hiền nơi đây và tất cả.

Hỡi chư hiền! Đời càng hỗn loạn, Đạo càng phải trị. Đời toan tách rời Đạo, Đạo bắt buộc phải đi vào đời. Đời đã xa Đạo, Đạo phải tha thiết kêu gọi người đời. Ngọn đuốc thiêng không bao giờ đốt lên

khi trời quang đặng, mà chính phải dùng trong đêm tối âm u.

Chư hiền nên nhớ rằng: Đêm tối sẽ càng thêm tối, khi không có hay quá xa ngọn đèn.

Giờ phút này chư hiền có biết chăng? Bồn phận vi nhơn cũng như người hưởng đạo, chư hiền hãy phục vụ cho nhân sinh, Đạo sẽ phục vụ cho chư hiền. Sự thăng trầm bỉ thối đối với người hưởng đạo chẳng có gì đáng quan trọng, mà quan trọng nhứt là không nắm được thời gian để ghi vào lịch sử của một truyền thống tiền nhân. Đấng Chí Tôn không bảo chư hiền phải kính yêu Ngài, mà muốn cho chư hiền phải kính yêu vạn loại. Tinh thần ấy sẽ đem lại điều mà dân tộc đang ước mong, đang hy vọng trong cảnh trần tù chưa lối thoát.

"Thiên thời, địa lợi, nhơn hòa" - thu phục nhân tâm là một điều khó, mà khó hơn hết là lòng người không giữ mãi được vẹn toàn. Sự chiến thắng cao nhứt trên đời không phải là chiến thắng được tha nhân, mà phải chiến thắng bản tâm để ung đúc tinh thần trên sức vạn năng thiên lý, mới mong giải thoát được nghiệp quả trầm luân.

Vạn sự trên thế gian đều ở trong luật định: hết ngày đến đêm, qua đêm lại ngày, hết Đông sang Xuân, mãn Xuân, Hè đến. Dù muốn dù không, cũng phải đặt gót chân trên đường thiên luân của định luật. Chỉ có Đạo-lý, Đạo-lý sẽ đưa người đến chỗ sáng suốt, tìm hiểu cơ biến dịch đất trời, sẽ hòa hợp với lý thiên nhiên ngõ hầu giải thoát thân tâm để phổ độ nhân sinh trong vòng mê muội.

Bản Thánh rất tiếc anh linh tổ quốc, truyền

thống dân tộc, biết bao nhiêu hàng trí thức, trong thời kỳ này, cơ hội này, lại không ý thức để hợp đồng mở lối đem đường cho sinh linh thoát nạn!

Ôi! Nhìn lại khắp nước non, bao nhiêu dòng máu đỏ, để ai tìm được dòng máu như dòng máu của Jésus. Người tu hành khổ hạnh trong các Tôn giáo tìm ra chăng sự khổ của Thích-Ca Mâu-Ni cứu thế? Nếu không, đời ô trọc sẽ vẫn còn ô trọc, biết kêu gọi ai chừ là Thánh-Đức Nguyên- Nhân?

Chư hiền hãy ghi nhận những khúc quanh của thế sự để kiểm điểm lại sứ mệnh thiêng liêng và chung tay góp sức cùng nhau trên con đường thế Thiên hành hóa.

Mỗi khi chư hiền thấy một cuộc phong ba vừa yên lặng, người bị đắm cũng sợ sệt, mà chưa bị đắm cũng sợ sệt hãi hùng. Chư hiền chỉ phải vững vàng lèo lái trên con thuyền Đạo để đưa khách sang khỏi sông mê bể khổ. Đó là những cơ hội hành đạo lập công của người hướng đạo.

Bản Thánh có lời này, chư hiền hãy nhớ và chuyển giao phổ truyền cho tất cả: Trời rộng bao la, Đại Đạo vô cùng, nhưng đó là căn phòng đóng kín, bao nhiêu huyền bí thiêng liêng nhiệm màu siêu việt, nhưng chìa khóa mở, Đức Chí Tôn đã đặt trong chỗ cao nhất của mỗi người. Hãy tìm lấy và mở lấy. Hỡi chư hiền!

THI:

*Xuân cảnh dù cho có thế nao,
Xuân tâm riêng ở chí anh hào,
Xuân tâm bền vững như Xuân Đạo,
Cái thú muôn năm chẳng nhạt màu.*

Bản Thánh chư chư hiền được hạnh hưởng Xuân tâm, để đem Xuân Đạo hòa cùng nhân sinh cho bớt nỗi điêu linh thống khổ. Rồi đây chư hiền sẽ tiếp tục nhiệm vụ, tiếp tục sứ mệnh thiêng liêng. Cuộc sinh, trưởng, thâu, tàn tất nhiên phải có. Người hướng đạo, người tu hành cũng cùng trong lẽ ấy, nhưng có khác hơn là sinh hữu căn, tàn hữu vị, mới gọi thực người trên thế gian và tiểu linh quang nơi thượng giới

2.- HUẤN TỪ XUÂN MẬU THÂN CỦA ĐỨC CHÍ TÔN

Minh Lý Thánh Hội, Mừng 09 Tháng Giêng Mậu Thân (7-2-1968)

THI:

*Động tác tuần hườn Tào Hóa cơ,
Băng tiêu noãn nhứt định thiên thơ,
Cao-Đài xuất thế khai tân hội,
Tận độ quân linh phục thái sơ. (1)*

NGỌC-HOÀNG THUỢNG-ĐẾ kim viết
CAO-ĐÀI TIÊN-ÔNG ĐẠI-BỒ-TÁT MA-HA-TÁT
giáo Đạo Nam phương, Thầy các con!

Các con đặt niềm tin trước ngoại cảnh, Thầy mừng cho các con, cho cơ đạo và vạn linh! Thầy giảng trong mùa Xuân để ban huấn từ cho các con trong năm Mậu Thân. Thầy miễn lễ, các con an tọa định tâm nghe Thầy dạy:

Thầy mở cơ tận độ trước hai mươi năm trên mảnh đất này, để sanh linh thức tỉnh hồi đầu trong khi cuộc đời biến chuyển. Trên hai mươi năm tao loạn, người tín đồ trung kiên đã có Thiên ân sứ mạng

hãy ghi nhận từng cơn diễn biến, để ý thức bốn phận thiêng liêng trong bốn mươi hai năm qua và sắp đến.

Hỡi các con! Bốn mươi hai năm, Thầy và chư Phật Tiên đã dạy các con rất nhiều. Hôm nay, trước cảnh hãi hùng khốc liệt đã nhắc lại các con nhớ những lời Thầy dạy năm xưa.

Trong cuộc lọc Thánh phân phàm, trong cơn sảy sàng chọn lựa, giữa thời kỳ Hạ Ngươn mặt kiếp, các con hãy bình tĩnh hầu lãnh hội Thiên lý, tu thân tâm, hành chánh đạo, ngõ hầu phục hồi bản tánh chơn như Nguyên-Nhân Thánh thiện. Nhưng ngoại cảnh chỉ có giai đoạn, mà nội tâm mới ghi được dòng lịch sử cổ kim. Người tu hành, trang lãnh đạo, hướng đạo, đối với ngoại cảnh, chỉ là cuốn phim đời, một màn vân cấu, nhưng nội tâm vẫn vững vàng kiên cố như vạn lý trường thành bao bọc tinh thần hùng khí đạo nghiệp của bậc Thánh-Đức Nguyên-Nhân ở thời gian vô tận.

Thầy dạy lại các con những lời đã dạy: Thầy đã Tạo Hóa vạn vật vũ trụ với đức hạo sanh. Thầy không ban riêng cho vật nào, giống nào hay nước nào. Tất cả vạn vật trên thế gian này đều sanh trong đức hạo sanh và diệt vong trong định luật của Thầy.

Các con, hay nói chung là nhân loại, những hột giống linh căn được chọn gieo vào vũ trụ, được ban phát quyền tạo hóa, để lập thành cuộc ngự trị cõi thế gian, mà các con gọi là đời. Mọi sự vật trên đời, nguyên nhân là Lý, là Đại-Đạo, là Thầy, là Cha chung của vạn loại. Các con đã sanh trong Đại-Đạo, hãy noi theo Đại-Đạo mà thành về cõi Thượng Thiên Vô-Cực.

Thầy đã nói với các con: Dầu cho bậc Đại-

Giác Kim-Tiên đến thế gian mà lìa Đạo, vong bản, cũng phải sa vào đục hải, hóa kiếp chuyển luân trong đục giới.

Lần này, các con hãy đem lời Thầy dạy mà nói lại với tất cả để gìn nội tâm trước ngoại cảnh điều linh.

THI:

*Phân thanh lóng trọc máy huyền linh,
Phàm Thánh con tua trước dọn mình,
Luyện tánh tu tâm bồi quả đức,
Cho nên mới đặng đến Thiên Đỉnh.*

Con ôi! Cảnh hỗn loạn không làm mất được mùa Xuân, sự rẽ chia không phải ngăn đường tận độ. Các con nào giác ngộ, thấu lý thiên nhiên, hãy hợp đồng vun quén cội cây ân xá. Khi cội cây ân xá cuối cùng đã đơm hoa kết quả, thì giờ cuối cùng đã điểm. Các khối đục vọng sẽ va chạm với nhau, sẽ nổ bùng và tiêu tan theo tứ đại. Chừng đó, sự tu chúng và sứ mạng Tam Kỳ Phổ Độ của các con mới hoàn thành.

Thầy ban ơn các con một mùa Xuân tâm vĩnh cửu. Thầy hồi cung, thăng.

Chú thích:

(1) Đại ý bài thi như sau: Sự chuyển động của máy Tạo theo luật tuần hườn để lập đời Thượng-Ngươn Thánh-Đức đem lại biết bao khổ nạn làm tiêu tan những ngày êm ấm vui vẻ. Vì lẽ đó Đạo Cao-Đài mới ra đời để mở ngươn hội mới, tận độ quần linh mà phục lại đời thượng-cổ thuần lương như lúc ban sơ.

3.- SỨ MẠNG VI NHƠN

(Khi cần thì đến, khi xong lại về)

Ngọc Minh Đài, Tuất thời, Rằm Tháng Giêng
Mậu Thân (13-2-1968)

GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO THÁI-BẠCH KIM-
TINH, Bàn Đạo chào chư hiền đệ hiền muội.

Trước cảnh diễn biến tang thương, Bàn Đạo rất cảm động nhìn chư hiền đệ hiền muội trung đàn đã có một tinh thần đồng mãnh đạo lý.

Chư hiền đệ hiền muội! Bàn Đạo miễn lễ, đồng an tọa. Nghiệm cổ suy kim, cuộc đời đã biết bao nhiêu thăng trầm bỉ thử, nhưng chư đệ muội chỉ thấy trong một giai đoạn của đời sống hiện thời mà quá khứ vị lai cũng đã nhiều phen ngộ cảnh.

Rất may mắn cho giống Lạc Hồng gặp buổi Hạ Ngươn mặt kiếp, lại được Thượng-Đế mở rộng hồng ân đại xá cho toàn vạn linh trong cõi thế, nên chư đệ muội ngày nay là sứ mạng mà ngày xưa hẳn đã lãnh rồi.

Cuộc suy thanh tồn vong đối với người hướng đạo rất tầm thường, khi đến là phải đến. Đến để làm bao nhiêu sự lý ở thế gian, rồi khi đi lại đi, để trở về căn xưa bốn cõi.

Nhục thể ví như gian nhà trọ của linh hồn, mà người có tinh thần hướng đạo chỉ sống cho linh hồn, nhân thân, chủng tộc, nước non và Thượng-Đế. Nhục thể có mất đi phần nào, người có trở thành phế nhân, sự đau đớn ấy có thể mượn vật khác thay vào, và thời gian khuây khỏa; nếu linh hồn bị tàn tật phải sa vào lục đạo luân hồi, sự đau đớn gấp đến ngàn muôn triệu lần của nhục thể.

Chư hiền đệ hiền muội! Hiện tình thế sự

ngày nay đã đánh thức, đã cảnh tỉnh rất nhiều tâm linh lý trí của nhơn sanh, một cơ hội hiếm có, một cơ hội cho chư đệ muội thực hành sứ mạng thiêng liêng.

Nhà nghèo mới biết con thảo, nước loạn mới biết tôi trung, bốn phận vi nhơn của chư đệ muội đó. Hãy trọn làm con thảo của Thượng-Đế, hãy trọn làm tôi trung cho Đại-Đạo, là mục đích chính mà người tri thức trong đời đeo đuổi tự bấy lâu.

Chư đệ muội có biết chăng? Cõi Thiêng Liêng đã sẵn sàng rước tất cả niềm đau khổ của vạn linh, sẵn sàng ủng trợ cho những người trong sứ mạng, sẵn sàng che chở cho những tấm lòng đạo đức trung kiên. Lúc này chính là lúc Tam Giáo trùng hưng tế độ, là lúc chư Phật Tiên Thánh Thần đều dụng phép màu để đón rước những kẻ thiện căn, để chở che người hữu phước.

Chư đệ muội nhìn xem những giai đoạn đã qua, có dám đánh giá sự sinh tồn cho cá nhân mình ở ngày mai chăng? Như thế thì chư đệ muội hãy xem cái đau khổ của nhơn sanh cũng như chính mình đau khổ và tìm trong cái đau khổ của mình mà thấm thía đến sự đau khổ của tha nhân. Có như vậy mới biết trách nhiệm mà hành Đạo.

Lẽ ra Bàn Đạo hay các Đấng Thiêng Liêng không đến trần gian để chư đệ muội phải đặt niềm tin trong pháp phòng lo ngại, nhưng nếu không đến thì chư đệ muội lại càng lo ngại pháp phòng. Đối với quyền năng của Thiêng Liêng, vẫn tùy theo tâm linh, hành động, tư tưởng đã xuất phát nơi mỗi người mà giúp đỡ hộ trợ.

Trước đây, Bàn Đạo đã thông cảm nỗi lòng

của chư đệ muội cũng như đã thông cảm tâm tư của hiền đệ hiền muội trong cảnh tồn vong đặc thất, nhưng Bàn Đạo không đem tình riêng đặt trên lý công, sẽ tạo cho chư đệ muội một can trường nguyên nhân Thánh Thiện. Bằng không, chư đệ muội sẽ tự tạo cho mình một bản tánh ương hèn trước sự dĩ nhiên của vạn loại. Mặc dầu Bàn Đạo có thể giúp chư đệ muội trong một thời gian nào đó, quyền năng sẽ đưa đến sự gặp gỡ với nhau để hỏi han đàm luận. Bàn Đạo không thay vào những sự kiện ấy đặng. Chư đệ muội an lòng.

THI:

*Chư hiền đệ muội có Xuân tâm,
Đã khiến Thiêng Liêng ủng trợ thâm,
Vững dạ mà lo cờ túng nước,
Mới hay Tạo Hóa khó ai tâm.*

Chư đệ muội nhớ lời này:

THI:

*Một bước dò thông, một bước dò,
Giống nghêu đầu vượt mỏ con cò,
Bao nhiêu mâu thuẫn bao nhiêu võ,
Chuẩn bị làm nên đạo đức trò.*

Bàn Đạo già từ chư hiền đệ hiền muội, sẽ còn gặp lại khi sau. Luôn luôn Bàn Đạo sẵn sàng hộ trợ bên chư đệ muội với quyền pháp thiêng liêng, thẳng.

4.- XUÂN TÂM CỦA NGƯỜI HƯỚNG ĐẠO

Ngọc Minh Đài, Tuất thời 14 tháng 2 Mậu Thân
(12-3-1968)

THI:

*Gió Xuân thổi nhẹ lá cành rơi,
Ồn oại thân tâm khắp mọi người,
Chỉ có Xuân tâm hành đạo nghĩa,
Mới là lạc thiện đó ai ơi!*

GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO THÁI-BẠCH KIM-TINH, Bàn Đạo chào mừng chư hướng đạo, chư hiền đệ hiền muội.

Thấp thoáng trôi qua một năm lại đến với Cơ-Quan Phổ-Thông Giáo-Lý trong nhiệm kỳ thứ hai, Bàn Đạo lại đến với chư hiền đệ hiền muội cũng trong ý nghĩa đó. Miễn lễ toàn thể đản trung an tọa.

THI BÀI:

*Ba năm qua tảo tần với Đạo,
Cũng ba năm khảo đảo sây sàng,
Thăng trầm đến với Cơ Quan,
Cho người hướng đạo ngỡ ngàng bước đi.
Thương chư đệ đốc vì đại cuộc,
Với nhơn sanh trên bước hoạn đồ,
Đốc đem đạo lý diễn phô,
Cho người trần tục điểm tô đạo vàng.
Trải khó nhọc lại càng khó nhọc,
Gặp gian lao lắm lúc gian lao,
Tình thần vong kỷ đề cao,
Vị tha là việc giới trau hằng ngày.
Không chia cách đó đây chi phái,
Chẳng rẽ chia nội ngoại ngã nhơn,
Quyết đem chủ nghĩa Chí-Tôn,
Đạo lành chan rưới khắp trong nhơn loài.
Tiếng chỉ trích chê bai xấu tốt,
Lời phê bình một một, hai hai,
Cũng đều gác bỏ ngoài tai,*

Để lòng an ổn dạn dày quả công.
 Dốc đem Đạo phổ thông đại chúng,
 Quyết kết đoàn đồng chung giáo lương,
 Điển hình hai chữ tình thương,
 Kêu nhau chung bước trên đường quả công.
 Lấy Đạo đáp non sông tổ quốc,
 Dùng Đức kêu chủng tộc hiệp vầy,
 Bớt lòng chia cách đông tây,
 Để cho Hồng Lạc khỏi ngày diệt vong.
 Thương đê muội gia công ngày tháng,
 Tháng rồi năm dầy dạn khó khăn,
 Không vì chướng ngại cản ngăn,
 Dốc công tâm chí lẫn phăng tới cùng.
 Đó là chí người hùng trong Đạo,
 Sẵn sàng vui chịu khảo đặng cay,
 Nêu cao hai chữ Cao-Đài,
 Cứu nguy dân tộc những ngày điêu linh.
 Bản Đạo đã thương tình vì đó,
 Cho non viên lớn nhỏ nữ nam,
 Chi nên lỡ lúc xao tâm,
 Lỡ khi sơ suất cũng làm ngơ cho.
 Dùng lời lẽ dạn dỏ an ủi,
 Lấy đạo tâm gần gũi khuyên lơn,
 Để cho đê muội không hờn,
 Vui lên nhịp bước thẳng chơn đến cùng.
 Nhìn cảnh tạm buổi cùng Ngươn Hạ,
 Lòng xót thương cho cả sanh linh,
 Mấy ai xét cạn chơn tình,
 Mấy ai biết được đời mình ngày mai.
 Trong bể hoạn dậm dài đen tối,
 Giữa loài người giả dối điêu ngoa,

Tuy rằng mặt mũi người ta,
 Mà trong tâm não quỷ ma điên cuồng.
 Muốn cứu kẻ hiền lương tu sĩ,
 Ra khỏi vòng khổ lụy liên can,
 Chi nên phổ biến đạo vàng,
 Tình mê người giữa khổ nạn diệt vong.
 Có khôn ngoan dạn lòng cho chặt,
 Có khôn ngoan nắm chắc nghĩa nhân,
 Đừng lâm thị thính nhĩn quan,
 Mà sa hố thẳm lại càng khó lên.
 Một năm qua làm nên lẽ Đạo,
 Trên bước đường hoài bão Cơ Quan,
 Tiến lên cùng bước nhịp nhàng,
 Đều đều sau trước trên đàn Phổ Thông...
 Đêm thanh vắng để lời đạo lý,
 Cho khắp trong chư sĩ muội hiền,
 Nôm na lời tục lý Tiên,
 Đọc rồi sẽ thấy thâm uyên Đạo Trời.
 Tuy chỉ là dạy người bạn khác,
 Xem học đi chẳng khác dạy mình,
 Lo tu cho được chơn tình,
 Chắc rằng sẽ có Thần linh hộ trì.
 Đem gieo giống, gieo chi lên nấy,
 Người ở đời việc quấy việc chẳng,
 Khá tua chọn lọc biện phân,
 Lựa điều chánh Đạo lẫn phăng đến cùng.
 Buổi mặt kiếp đồng chung nhân loại,
 Rán lo tu sớm thoát khỏi vòng,
 Trong lò hỏa ngục cháy nung,
 Cho tiêu nghiệp quả khắp cùng đó đây.
 Lời dạy cũng đã dài đây đó,

*Khuyên nữ nam chịu khó học hành,
Học rồi tìm hiểu cho nhanh,
Hiểu rồi hành động cho thành người tu.*

THI:

*Tu hành chẳng luận khó nghèo sang,
Ai cũng tu thân được dễ dàng,
Làm chủ bản tâm là việc khó,
Mà làm cho được mới người ngoan.*

Thăng.

5.- TÌNH THƯƠNG THỂ HIỆN TRONG Ý NGHĨA DANH TỪ "NỮ-CHUNG-HÒA"

NAM-THÀNH THÁNH-THẮT, Ngọ thời mừng 10 tháng 3 Mậu Thân (7-4-1968)

VÂN-HƯƠNG THÁNH-MÃU chào chư Thiên mạng, chư Thiên phong chức sắc liệt vị đàn tiền. Chị mừng các em Nữ-Chung-Hòa.

Thừa sắc chỉ giảng đàn, Chị đại diện các hàng Thánh Nữ, Thần Nữ trong và ngoài các Tôn-giáo tại Việt-nam, để lời mừng các em Nữ-Chung-Hòa.

Các em ngạc nhiên, không dè Chị đến hôm nay?

Phải, Chị phải đến trần gian, vì hôm nay là ngày mà toàn dân Việt-Nam đều tưởng nhớ đến anh-linh của vị Quốc-Tổ. Chị đến hôm nay với các em để đồng tưởng niệm ngày lịch sử ấy và cũng để xem lại truyền thống dân tộc Việt-Nam tự nghìn xưa đến nghìn nay đã diễn tiến hơn kém bao xa và đến nghìn sau sẽ như thế nào? Chị mời toàn thể đàn trung và các

em an tọa.

Đàn hôm nay, Chị đặt nặng trách nhiệm về hướng dẫn các em Nữ-Chung-Hòa trên bước đường hành đạo phục vụ nhân sinh, tuy nhiên cũng có phần liên hệ và hữu ích cho các em nam phái. Vậy chị mời các em cùng đồng ngồi để nghe lời giảng dạy.

Các em còn nhớ câu này chăng: "Nước nhà gặp cơn bĩ, trách nhiệm gái trai chung"?

Chị hãnh diện nhìn thấy các em đã trải qua một đoạn đường để thể hiện mục đích của Nữ-Chung-Hòa, chị mừng cho các em đấy. Nhưng các em có hiểu danh từ Nữ-Chung-Hòa là chi chăng? Và mục đích cũng như đường lối như thế nào? Nữ-Chung-Hòa là của ai? Của một tổ chức, một đoàn thể, một tôn giáo nào?

Các em hãy bình tâm một phút để nhìn hướng về Đức Mẹ Vô-Vi rồi tuần tự Chị sẽ giải bày nơi đây cho các em được rõ.

Các em! Danh từ ba tiếng NỮ-CHUNG-HÒA, một danh từ trong các danh từ, trong những đoàn-thể phụ-nữ trong Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ mà Đức TỬ-MÃU đã dành cho các em, là giúp cho các em có phương tiện khai thác một kho tàng quý giá vô cùng mà từ bấy lâu nay các em hầu như quên lãng trong quá khứ, vô tình chôn vùi trong lớp bụi thời gian, lòng cơ hồ như không luyện tiếc.

NỮ-CHUNG-HÒA ba tiếng rất đơn giản nhưng có một ý nghĩa sâu sắc, một tác dụng lớn rộng bao la.

Kho tàng mà Chị vừa nói, không phải là kho tàng chứa kim-cương, bảo-ngọc, xà-cừ, xích-châu,

mã-não, san-hô, hổ-phách hữu hình. Kho tàng ấy là một kho tàng vô vi, đã chứa bửu ngọc vô vi quý giá vô cùng. Bửu ngọc đó đã ngấm ngấm chan hòa trong vạn vật tự nghìn xưa chí những nghìn sau.

Chính nhờ bửu ngọc đó mà nơi rừng sâu thú dữ tuy ăn thịt người, vẫn có tình mẫu tử; nơi biển sâu loài kinh ngư vẫn có tình thương bảo tồn con cái. Kho tàng ấy là đạo đức, là tình thương, là lẽ hằng sống.

Các em thử nghĩ xem: Một khi các em đã khơi động tình thương đạo đức phát khởi nơi tâm trung, các em sẽ thương thân người như thương thân em, thương hạnh phúc gia đình người như hạnh phúc gia đình em, thương quốc gia xã hội nào cũng như quốc gia xã hội em. Em không thích những đau khổ đến với em thì em không nỡ đem sự đau khổ đến cho kẻ khác hoặc ngồi nhìn kẻ khác trong khi đang khổ. Em không muốn gia đình hạnh phúc em trong cảnh suy vi ly tán, em không nỡ nhìn thấy sự suy vi ly tán trong gia đình kẻ khác. Em không muốn quốc gia dân tộc xã hội em bị khuynh đảo, em không nỡ đem sự khuynh đảo đến cho một quốc gia dân tộc xã hội khác.

Tình thương mà Đức Đại Từ-Mẫu đã ban cho mọi người khi đến trần gian, ai ai cũng có Tình thương đó gọi là bảo ngọc hay Ngọc Dao mà các em thường niệm danh hiệu Vô-Cực Từ-Tôn Diêu-Trì Kim-Mẫu đó.

NỮ-CHUNG-HÒA: NỮ nơi đây có nghĩa là phái nữ, thuộc về âm, ấy là một trong luật âm-dương của Đất Trời. CHUNG là chung hiệp, nhìn tha như nhìn vật cũng như nhìn mình, vì mỗi một vật là một

phần tử, một người là một cá nhân trong đại toàn thể. Nếu một đơn vị nhỏ tốt, nhiều đơn vị nhỏ tốt, thì cái gọi là đại toàn thể sẽ tốt. Do đó, phần hành, mục đích, đường lối, hãy luôn luôn nhắm vào chữ CHUNG, xa lánh những gì gọi là riêng tây. Nếu một phần tử không hòa đồng, không nhịp nhàng ăn khớp với đại toàn thể thì sự tiêu diệt sắp gần kề. Còn chữ HÒA, Hòa là hòa ái, hòa hiệp, hòa đồng, với ai cũng hòa được hết. "Sử như vô ác tâm, linh như thân đặc độ", ấy là hòa. Hòa để hướng dẫn kẻ tội lỗi xấu xa trong đen tối trở nên người Thánh thiện tốt đẹp, ra nơi quang đại quang minh.

Nữ-Chung-Hòa nghĩa rất rộng hơn nữa. Trong phạm vi đàn cơ hôm nay, các em chỉ hiểu qua bao nhiêu để đem áp dụng vào hành sự là được rồi. đẹp, ra nơi quang đại quang minh.

Nữ-Chung-Hòa là cực điểm của tình thương không hơn, không kém, không lệch lạc, không người, không ta, không màu da sắc tóc, không tôn phái, mà chỉ là một cứu cánh chung tối thượng để đem lại sự sinh tồn hạnh phúc an vui cho mọi người sống ở thế gian, không còn cách phân chủng tộc. Như vậy Nữ-Chung-Hòa là của Đại-Đạo, của toàn thể quốc gia, của toàn thể nhân loại. đẹp, ra nơi quang đại quang minh.

Cái bửu ngọc mà Chị nêu lên khi nãy, đó là đạo đức, là tình thương trong mọi người. Nó đã bị lấp vùi trong quá khứ hoặc vì bị cá tính, bản ngã, tư tâm, hoặc vì bị kỳ thị màu sắc chủng tộc, tôn giáo, lấp vùi nó, không sao tìm moi lên được. Ngày nay, các em đã thấy, đã nhận định vì đâu, nguyên do nào làm cho

bảo ngọc ấy dường như xa cách con người. Khi biết được, các em hãy đem lời lẽ ấy tỉnh thức người đời, kêu nhau hãy tìm lại tình thương mới đưa đến bảo tồn nhân loại. Ngược lại, mất tình thương sẽ đưa đến cơ tận diệt mà các em đang đứng bên bờ vực thẳm.

Các em! Vạn vật tuy có màu sắc, có hình thức khác nhau, nước non chủng tộc có ranh giới phân chia năm châu bốn biển, nhưng tình dưỡng sinh của Tạo-hóa vẫn ban đồng đều. Đó là lẽ hằng sống và mỗi tình đương nhiên, tâm linh bất diệt.

Các em đừng bao giờ nghĩ rằng chỉ biết lo cho cá nhân riêng tư phần mình, lo bồi bổ xây dựng riêng rẽ cho phe nhóm mình, đừng bao giờ nghĩ thế. Các em hãy nhìn lại toàn thể châu thân của các em đi. Tuy là tay chơn mắt mũi miệng lưỡi, mỗi cơ quan tuy trên hình thức có phần riêng rẽ, mỗi tác dụng hoạt động khác nhau, các em thử dùng sợi dây buộc siết chặt lại giữa cánh tay, rồi các em lo tu bổ dung dưỡng săn sóc phía dưới sợi dây, Chợt tưởng lại một khoảng thời gian không lâu phần dưới ấy phải xa lìa và chết, cách biệt với đại toàn thể châu thân. Công săn sóc là công đã trắng. Nếu một cơ quan nào trong châu thân bị tổn thương, ắt là các cơ quan khác đều đau nhức liên hệ.

Nói về châu thân thì các em dễ nhận định, dễ thấy, nhưng giữa tình mỗi cá nhân với đại toàn thể nhân loại, các em không thấy sự cảm giác đau nhức buồn vui hoặc khổ nhứt thời, nhưng trong thời gian, trong tư tưởng có rất nhiều ảnh hưởng liên hệ lẫn đó các em.

Các em cũng đừng bao giờ bi quan, nghĩ

rằng giữa lúc bụi đời mù mịt, đa số con người đang chạy theo đỉnh chung phú quý, lăn vùi theo vật dục, các em không thể đem tiếng đạo lý tình thương ra nói hoặc ra áp dụng được. Nếu nghĩ như vậy là các em đã lùi bước tiến trên đường tu thân hành đạo rồi đó. (1)

Trong cơ thể các em hằng ngày cũng bị mọi cơ quan đòi hỏi, như miệng thích ăn món ngon, món béo, rượu thịt, chè chén; mũi thích ngửi mùi thơm hương xạ; mắt thích xem vật đẹp màu xinh trang hoàng lộng lẫy; thân thích đòi mặc đẹp, ngủ nơi giường ấm nệm êm. Trong lúc đó, các em muốn làm sao cho các đòi hỏi đó tuân lệnh sai khiến của các em để các em trở nên người đạo đức chí nhân chí mỹ. Nếu các em nuông chiều không đúng lúc đúng chỗ, các em sẽ bị lôi cuốn không thể nào đạt được chí nguyện đầu em.

Một bản thân cũng có chủ quyền, một gia đình cũng có chủ quyền, một quốc-gia xã-hội cũng thế, chỉ khác hơn là phạm vi lớn nhỏ đó thôi.

Sách hằng ghi: "Chánh kỷ hóa nhơn". Mình phải được trong sạch, đứng đắn, mới khuyên bảo xử khiến kẻ hạ thuộc. Trái lại, trong khi mình bê tha, tửu nhục, chè chén, đấm đui trong tứ đổ tường, mọi hoạt động nhắm vào vị thân vị kỷ rồi bảo con cái hoặc kẻ hạ thuộc làm những điều đứng đắn sao được?

Các em hãy làm theo gương đạo đức các bậc Hiền nhân Thánh triết đi. Các em đừng lo ngại không ai hưởng ứng theo đường lối của mình, chỉ ngại rằng mình chưa thể hiện được con người gương mẫu đạo đức!!!

Chị cũng lập lại hai tiếng "Bửu-Ngọc" còn có

nghĩa là Thánh tâm. Mỗi người nên kêu gọi Thánh tâm, trau dồi Thánh ý, thực hành Thánh sự để xây dựng một đời Thánh đức, thì Thánh vị đã sẵn dành kè.

Thánh tâm như nước trùng dương, mênh mông tiếp nối. Lòng vị kỷ như nước ở trong ly hoặc ao hồ, sớm muộn rồi cũng phải khô đi theo thời gian đương nhiên là vậy. Chớ đổ lỗi cho định mệnh khắt khe. Chị nói đây là chỉ vào những tấm lòng vị kỷ, còn các em cũng như bao nhiêu người khác đều đã có sẵn Thánh tâm, chỉ chờ thời gian thể hiện và hành vi thiết thực đẩy thôi.

Sau cùng, Chị tặng các em một điệp khúc tựa là:

TRƯỜNG DẠ CHÚC Y
(Hồi thủ điệp khúc)

*Mây vân cầu ngừng trôi sâu thế sự,
Lửa lò cừ nung nấu kiếp nhân sinh,
Dòng tang thương muôn đợt sóng vô tình,
Mái ngư phủ đôi tay dò nước đục.
Ôi! nắng Hạ bén da người khách tục,
Ôi! mưa Thu ướt sũng áo hành nhân,
Chị vâng lệnh Từ Mẫu,
Đến tận đỉnh non thân,
Cất vạ thảo thiên nhiên về dệt áo.
Áo vạ thảo dệt bằng tâm linh, bằng lý Đạo,
Bằng tinh thần đang hoài bão giống Rồng Tiên,
Dựa cung thiềm vằng vặc ánh trăng lên,
Hương Nam địa rạng ngời sao Bắc Đẩu.
Chẳng thiên chức, chẳng sinh chi trong hoàn vũ,
Không tâm linh, không tự chủ kiếp vi nhân,*

*Dù là hàng nhi nữ,
Dù trong nghiệp hồng quần,
Luật Tạo-Hóa âm dương âu phải thế.
Tơ vạ thảo lọc thành tơ bốn bề,
Sắc thiên nhiên thấm đượm sắc năm châu,
Máy kiến khôn vận chuyển suốt canh đầu,
Thoi nhứt nguyệt lại qua trường dạ chừc.
Hoa bác ái dệt thành hoa vạ thảo,
Ánh từ bi sáng rực ánh muôn phương,
Bóng hoàng hôn vùn xuống,
Hồng trần khuấy thái dương,
Khấp nhân loại tang thương từ thuở ấy!
Cũng từ thuở ấy mệnh Trời đem trao nấy,
Cũng cơ hội này đất Việt trở Long-Hoa,
Cũng hội Dân khai Tam Giáo Đạo chung nhà,
Cũng năm Mậu-Tý thiên cơ đời khởi diễn.
Loài tà mị giống hổ lang đồng xuất hiện,
Bộ thiết giáp này đem hiến khách mang lên,
Khi lòng người bão tố,
Lúc thế sự đảo điên,
Sẵn thiết giáp mọi huyền năng che chở.
Che để cho ai tâm linh đừng bỏ ngõ,
Che để cho người cốt nhục chẳng tương tàn,
Cho màu từ bi đượm thấm khắp giang san,
Cho hoa bác ái trở đầy tràn lòng nhân loại.
Cho thế sự khỏi cảnh tang điền thương hải,
Cho nước nhà dân tộc thoát nguy vong,
Uy linh người đất Việt,
Chính khí khách má hồng,
Xem danh lợi như ngấm vẩn mây vân cầu...
(Hồi thủ)...*

THI:

*Trách nhiệm Tiên phạm vẫn giống nhau,
Cố đem đạo lý dựng phong trào,
Muôn dân cộng hưởng điều nhân ái,
Đã vẹn đời này với kiếp sau.*

Chị xin già từ lui gót. Thăng.

Phần chú thích:

(1) Đoạn này cùng ý với bài "Phải chịu khó mới độ được người".

6.- CÓ NGƯỜI MÀ CŨNG CÓ TRỜI

Ngọc Minh Đài, Tuất thời Rằm tháng 4 Mậu Thân
(11-5-1968)

THI:

*Nào ai muốn đến cõi Tiên Tòa,
Để thoát thành sào chốn giới ba,
Khắc phục nội tâm tìm chánh giác,
Đoạn lìa nghiệp chướng kíp theo Ta.*

GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO THÁI-BẠCH KIM-TINH, Bàn Đạo chào chư hướng đạo, mừng chư hiền đệ hiền muội đàn trung đẳng đẳng.

Hiền đệ hiền muội! Đường giữa lúc loạn ly nguy khốn mới tìm ra lý Đạo và lẽ công bình của Đấng Tạo Vật. Chư hiền đệ hiền muội đã đặt nhiệm vụ cùng đạo đức lên trên mọi chương ngại, mọi sợ hãi, đến cùng Bàn Đạo hôm nay để thỉnh giáo. Đó là một tinh thần cao quý đáng khen ngợi, đáng khích lệ. Bàn Đạo miễn lễ, đàn trung bình tâm an tọa.

Chư hiền đệ hiền muội! Đã sanh ra kiếp làm người, dầu hàng trượng phu chí sĩ đến hạng cùng

đỉnh dân dã, dầu là hàng vĩ nhân đạo đức hay đến hạng tín hữu môn đồ, ai ai cũng có một quan niệm hoài bão là đem hạnh phúc đến cho mình, cho gia đình hoặc quốc gia xã hội cùng nhân loại. Mỗi người có một phương pháp và quan niệm riêng, chung qui cũng là nguồn cứu cánh hạnh phúc yên vui cho đời người.

Như những hàng trượng phu chí sĩ, dốc đem trí khôn, tài lực khéo khôn của mình tìm ra những môn học sửa thế tạo thời, dốc làm sao từ cá nhân đến tập thể đều được giải thoát những nghèo túng gông cùm trói buộc của địa vị con người, nhưng chung qui lại đưa đến chỗ thất bại dưới mọi hình thức, hoặc gia đình ly tán, hoặc quốc phá gia vong, là bởi vì quan niệm hoài bão thì có, tâm trí nhọn lực thì có, nhưng không có suy hiểu lẽ Đạo Trời. Dùng trí người hoán cải Thiên Địa, giai đoạn đầu có phần tốt đẹp, rồi tự kỷ ám thị, đến tự đắc tự phụ, dùng mọi lý trí của con người nên đã gây ra bao điều tội ác đến diệt chủng diệt nòi, vì lòng tham vọng không được kiểm soát.

Phương diện khác: những hàng Giáo Chủ, những bậc vĩ nhân, cũng có quan niệm và hoài bão đem hạnh phúc đến cho loài người. Hạng sau này đã tiến hơn một bước là luôn luôn nhắm vào lẽ Trời Đất cùng vạn vật, đem đạo lý ra xây dựng đời. Trong đó có nhiều người thành công trong muôn một, mà cũng đã có lắm người không đạt được hoài vọng. Vì đã là người, còn mang nhục thể, ắt còn chứa đựng phạm tâm. Hễ có phạm tâm, thì còn ích kỷ, còn dục vọng. Chính vì đó là nguồn gốc phát sinh dẫn người đi vào chỗ thất bại, đó là không thông suốt được lẽ Trời Đất.

Thử xem muôn vật trong Trời Đất, từ loài côn trùng thảo mộc, bò bay máy cựa, mỗi mỗi đều thọ bẩm lẽ hằng sống của Đất Trời: như chim biết bay thì bay, cá biết lội thì lội, muôn thú vẫn sống với thực phẩm của mỗi loài. Còn người tánh linh hơn vạn vật thì mực sống thanh khiết trời bạc cao hơn. Mỗi loài mỗi vật đều thọ bẩm sự dinh dưỡng của Đất Trời. Nếu có bàn tay khéo léo nào chen vào sửa đổi phụ họa với lẽ Trời Đất hầu canh tân cho vạn vật được trời thêm tốt tươi đẹp đẽ thì cảnh vật thơ mộng ngoạn mục đẹp đẽ biết là bao! Bởi vì dầu canh tân, cũng giữ căn bản thiên nhiên thuần nhứt của nó. Trái lại, nếu canh tân mà càng ngày càng xa lần căn bản thiên nhiên thuần nhứt của nó thì sẽ điêu tàn và tận diệt chẳng sớm thì muộn, hoặc cũng sẽ trở về với nguyên thủy thiên nhiên của nó.

Thí dụ như trên cánh đồng hoang hoặc một khu rừng vô chủ, trong đó có muôn loài thảo mộc chen chúc nhau sống dưới định luật thiên nhiên, cây to bóng mát che chở cây nhỏ cây con. Những cây nhỏ yếu, số kiếp tiêu tàn trước sẽ làm phân nuôi dưỡng số cây còn lại. Tuy thân xác tiêu ra phân đất nhưng hạt vẫn còn rụng xuống mọc lên trên mảnh đất ấy. Cứ như thế luân chuyển liên tục đời này sang đời khác, khu rừng cũng vẫn ngoạn mục xinh tươi cho nhiều giới đến khảo cứu về thảo mộc. Trong lúc đó, có một bàn tay người muốn đến và tàn phá khu rừng đó để lấy nền đất trồng toàn là kỳ hoa dị thảo. Nếu người thợ vườn ấy tuổi già sức yếu sắp bỏ cuộc đời, có ý gây dựng số người nối chí và mục đích tối cao của mình để sẵn sóc chăm lo bồi dưỡng miếng vườn ấy được

bền bỉ là huê viên, thì sẽ còn được bền bỉ. Trái lại khi người thợ vườn ấy qua đời, không người hiểu mục đích của sự lập vườn, không nối chí người lập vườn, một thời gian, kỳ hoa dị thảo lần hồi tàn tạ. Thời gian sau và sau nữa sẽ trở lại khu rừng hoang dã như tự thuở nào.

Chư hiền đệ muội! Hãy để ý vào những viện dẫn trên đây mà tìm lẽ đạo. Nhớ luôn luôn ghi lòng: Có người mà cũng có Trời. Đừng dùng tài trí mưu lược của người mà đưa Nhơn loại quốc dân đến chỗ diệt vong, thì đạo lý cũng không còn nghĩa gì của nó.

THI:

*Vì thương nên mới dặn dò riêng,
Nhắc nhở luôn luôn các muội hiền,
Khắc phục tiến lên hàng sĩ tử,
Chờ ngày chiếm bành học trò Tiên.
Bàn-Đạo ban ơn toàn thể, Bàn-Đạo lui điễn.
Thăng.*

7.- HUẤN TỪ VÔ CỰC TỪ TÔN TRƯỚC CẢNH LOẠN LY TANG TÓC

Ngọc Minh Đài, Tuất thời Rằm tháng 4 Mậu Thân (11-5-1968)

DIÊU-TRÌ KIM-MẪU VÔ-CỰC TỪ-TÔN, Mẹ
mừng các con.

THI:

*Con đến trần gian chịu khổ nần,
Mẹ nơi Diêu Điện dễ nào an,
Mây sâu đở gót lâm trần thế,
Bút lệ nương cơ tả mấy hàng.*

Giờ này, Mẹ đến với các con để chan rưới ân lành cho các con được bình tâm trước cảnh loạn ly tang tóc. Mẹ miễn lễ, các con đồng an tọa.

Hỡi các con! Thế sự đảo điên, nhân loài thống khổ, kề bên con những trạng huống bi đát thương tâm. Đó có phải là thâm tình cốt nhục cùng điểm linh quang với các con chăng? Rồi các con nhìn lại huynh đệ tỷ muội và con đang sống trong tâm hồn đạo đức thanh cao, mặc dầu giữa cảnh hỗn loạn nguy vong, nhưng các con vẫn được bằng an đến với Mẹ và thực hành được nhiều công tác, công quả từ thiện đạo đức. Đó chẳng cách nhau bao xa mà đã thấy hai cương vị khác nhau, hai tâm hồn khác nhau là do nơi đâu hỡi con?

Mẹ rất thương tâm cho toàn cả con cái của Mẹ đang chịu chuyển luân trong kiếp nạn chúng sanh mà từ ngàn xưa các con đã gây tạo. Cũng từ ngàn xưa, các Đấng Giáo Chủ lâm trần khai Đạo để thức tỉnh các con, nhưng các con vẫn chịu nhiều trọng nghiệp trên mảnh đất cồn con này là vì các con không tìm đúng chơn lý Đạo và tìm con đường giải thoát chánh trung. Tôn giáo chỉ làm một nhà trọ để các con đụt mưa trốn nắng hay làm nơi nghỉ chơn cho các con trong khi chùn bước thế lộ công danh. Ảnh hưởng vật chất hữu hình đè nặng tâm linh, con người chịu ảnh hưởng ấy mờ tối điểm linh quang để lý trí bị sự chế ngự chú trọng khuynh hướng theo tư dục lợi quyền, nên đạo đời phải một phen hỗn loạn mà các con của Mẹ đều trong kiếp nạn kỳ ba.

Con ôi! Dầu Đông, Tây, Âu, Á, dầu Nam, Bắc, Mỹ, Phi, tất cả vạn vật trên thế gian đều được ở

vào tình thương Vô Cực của Mẹ. Chỉ có các con, các con phải nhớ lại điều hiếu đạo duy nhất đối với Từ Mẫu. Thế tục cũng như Thiên Liêng, tình thương sẽ đến với tất cả các con, tất cả vạn vật đồng đều trong Tam Ngươn Vạn Hội. Tiếc vì đời người bị chi phối trong tư dục, chia ra nhiều ngăn nhiều ngõ, nhiều mầu nhiều khuôn, nhiều hình nhiều tướng, rồi con nào giữ phạm vi nấy. Nếu giữ để mà tu học thì cũng chẳng đến nỗi nào, trái lại, giữ để mà tranh đấu, mà lấn chen, đại khôn cao thấp, thì trách sao phải chịu một đời hệ lụy trong cõi vô thường.

THI:

*Con hỡi! trần gian cõi tạm chung,
Đến đây rồi hãy trở về cùng,
Sao con tránh Mẹ đi đường khác?
Đến nỗi tang thương chịu nã nùng.*

BÀI:

*Con ôi! Thế sự điêu linh,
Trông người rồi lại nghĩ mình ra sao?
Cũng là cốt nhục đồng bào,
Đứt chùn tay lại không đau sao đành!
Bao nhiêu nỗi khổ chúng sanh,
Nhờ nơi đũa đại lập thành đũa khôn,
Đời không lâm trận mê hồn,
Các con khó được thế tôn Thánh Hiền.
Vì đời chịu nỗi đảo điên,
Mới cho con đến phổ truyền Đạo cơ,
Vì đời đen tối mịt mờ,
Cho con xuống thế trong giờ loạn ly.
Vì đời giữa lúc khuynh nguy,
Mới cho con đến trong Kỳ Long Hoa,*

Nguyên nhân đắm đuối ái hà,
 Mẹ cho con đến để mà gọi kêu.
 Rồi đây trước cảnh tiêu điều,
 Lòng con với Mẹ phải nhiều đau thương,
 Thì giờ đang lúc khẩn trương,
 Chính là vàng bạc là đường lập công.
 Con ôi! Từ Mẫu đợi trông,
 Tin lành sứ mạng khi Đông sắp tàn,
 Dầu cho trái mảy gian nan,
 Bên con Mẹ đã sẵn sàng liệu lo.
 Đường trần lắm nẻo quanh co,
 Lắm điều trở ngại lắm trò điêu ngoa,
 Nhiều nơi chước quỷ mưu tà,
 Nhiều phương trì kéo biết ra ngõ ngàng.
 Cứu đời trước phải vừng vàng,
 Tinh thần đạo đức can tràng hy sinh,
 Nhìn vào mục đích chí tình,
 Hướng vào tôn chỉ uy linh Đạo Trời.
 Đạo là thực hiện con ơi!
 Tình thương nhân loại giữa thời điên nguy,
 Đạo là chánh tín tu trì,
 Ở nơi con đó và vì tha nhân.
 Rồi đây hỗn loạn phong trần,
 Thiên tai chiến họa dân dân giảm tan,
 Nếu con đem được đạo vàng,
 Cho nơn sanh biết về đàng chánh chơn.
 Người đời nào có gì hơn,
 Cõi này cõi tạm đặt chơn qua ngày,
 Bóng tà đã trở về Tây,
 Không lo thiên hạ không đầy tám thân.
 Một mai tai nạn đến gần,

Muộn màng trễ bước trách phần số ư!
 Con ơi! Hữu phước chớ từ,
 Cũng đừng tận hưởng rồi dư họa liên.
 Trong khi thế sự đảo huyền,
 Mà con vẫn được ân Thiên hộ trì,
 Mở lòng bác ái từ bi,
 Cứu con mà cũng cứu nguy cho đời.
 Rán lên hơi các con ơi!
 Trong khi tận thế cơ Trời chuyển xây.
 Kìa con thảng lại qua ngày,
 Quần quanh trong chốn sắc tài lợi danh,
 Sớm chiều lo lắng đua tranh,
 Sương rơi mái tóc có thành chi chi.
 Dầu cho phú túc mọi bề,
 Dầu cho ấm tử vinh thế đủ điều,
 Kìa con lửa Hạ đốt thiêu,
 Bao nhiêu sự nghiệp bao nhiêu lệ tràn.
 Trước đây con dựng an nhân,
 Nghe lời Từ Mẫu thờ than sau cùng,
 Sanh ra hình vóc nam trung,
 Mà râu gán lấy chí hùng đạo tâm.
 Hỡi con! cơ hội rán làm,
 Hiệp nhau cứu trợ tình thâm hóa hồng,
 Đó là đạo đức sở năng,
 Đừng tìm núi thẳm non bằng ích chi.
 Con ơi! Máy Tạo huyền vi,
 Trong tình Tạo Hóa trong kỳ Hạ Ngươn,
 Chỉ vào mục đích lý chơn,
 Đa ngôn lộng ngữ thiệt hơn khó thành.
 Các con tiến thẳng đường lành,
 Hồng ân Mẹ đã sẵn dành mỗi con,

Nhân loài là máu một hòn,
 Xẻ chia từng mảnh nhưng còn tình thân.
 Hôm nay lời mẹ định phân,
 Ngày mai con phải góp phần âu lo,
 Hiệp nhau chống Bất-Nhã đồ,
 Biển trần rước khách lần dò thoát nguy.
 Hỡi con! Đây Mẹ ĐIỀU-TRÌ!
 Các con Phổ-Độ Tam-Kỳ làm gương,
 Con đem rải khắp tình thương,
 Mọi người chung hưởng là đường thành công.
 Dầu sanh ra kiếp má hồng,
 Cũng là Thiên Địa trong vòng âm dương.
 Nặng nề muôn việc muôn phương,
 Tương lai cũng đó, cột rường là đây.
 Con ơi! Ngày lại qua ngày,
 Rán lo kéo trễ, thời kỳ Long Hoa.
 Đem thân tô điểm nước nhà,
 Đỡ nâng nôi giống cùng hòa vạn dân.
 ĐIỀU-TRÌ KIM-MẪU đã phân.
 Con lo trách nhiệm, hồng ân sẵn dành.

Mẹ ban ơn các con nam nữ, Mẹ hồi cung,
 thăng.

8.- CÔNG QUẢ

Văn Phòng Phổ Thông Giáo Lý, Ngọ thời 14
 tháng 5 Mậu Thân (9-6-1968)

Lễ Kỷ Niệm Đức AN-HÒA THÁNH-NỮ

THI:

Nương ánh hồng quang đến cõi trần,
 Mượn lời đạo lý khuyến sanh dân,

Tu hành để biết cơ màu nhiệm,
 Biết rõ an nhiên định số phần.

AN-HÒA THÁNH-NỮ chào chư Thiên
 mạng, chào chư liệt vị đạo tâm nội ngoại đàn tiền.
 Thánh Nữ xin mời chư liệt vị toàn thể đồng an tọa.

Hỡi chư liệt vị hướng đạo! Hỡi chư đạo tâm
 nam nữ! Hỡi con cháu lớn nhỏ! Dầu ở thế giới hữu
 hình, dầu ở thế giới vô hình, khi đã giác ngộ rồi, mỗi
 người đều cố gắng lo công quả hành đạo giúp đời,
 với hình thức này hoặc với hình thức khác để lập vị.
 Lập vị mà Thánh Nữ nói nơi đây không có nghĩa là
 địa vị vinh diệu cùng đỉnh chung phú quý chốn phù
 ba ảo ảnh nơi cõi vô thường này. Lập vị mà Thánh Nữ
 muốn nói nơi đây có nghĩa là vị cũ ngôi xưa từ khối
 Đại Linh Quang chiết ra, mỗi mỗi đi một nơi một ngã,
 mỗi người lo lập đức lập công để ngày nào đó trở về
 ngôi xưa vị cũ dâng hiến bao nhiêu công đức làm
 được kể từ buổi ra đi để xứng với sứ mạng của một
 tiểu linh quang đã thọ lãnh ngay từ miền thượng giới.

Đề tài Thánh Nữ sắp nói ra đây là: "CÔNG
 QUẢ".

Danh từ công quả rất thường nghe trên vành
 môi khóe miệng của mỗi người trong các Đạo Giáo
 hằng ngày. Cũng rất thường như những danh từ
 khác, nhưng về quan niệm ý nghĩa sâu sắc của nó
 không phải tầm thường như những danh từ bị lợi
 dụng.

Hỡi chư hướng đạo! Hỡi chư đạo tâm nam
 nữ! Việc làm công quả không phải chỉ phô trương
 trên hình thức rườm rà, hoặc vì muốn có danh có vị,
 hoặc vì làm theo dư luận, hoặc vì nể nhau, hoặc vì

một quyền hành nào đó gây áp lực hay hoặc vì muốn làm cho xong để khỏi tai tiếng người đời rằng người tu sao nở diềm nhiên tọa thị trước cái khổ của người khác.

Nếu quan niệm như vậy thì chưa phải là làm công quả, vì mình chưa hiểu mình, chưa biết mình là ai, chưa hiểu nghĩa công quả là gì, và chưa biết làm thế nào mới đúng danh là CÔNG QUẢ, cũng không tự chủ lấy mình, làm chỉ làm với áp lực của ngoại cảnh mà thôi. CÔNG QUẢ muốn được chánh danh và đúng nghĩa của nó, đúng giá trị của nó và đáng được ghi phần âm chất, phải là công quả xuất phát từ lòng tự giác, tự nguyện và thiết tha với nó, xem nó là nguồn sống của đời người, như cơm ăn, nước uống, hơi thở, áo mặc, nhà ở, và như lương được trị bệnh.

Đạo lý vẫn trường lưu từ cổ chí kim, từ giàu đến nghèo, từ sang đến hèn, từ già đến trẻ, từ lớn đến bé, từ không gian đến thời gian. Đạo lý vẫn luôn luôn trong muôn loài vạn vật, là cơ tạo Thiên lập Địa, phân Thánh lọc phàm. Vì vậy, công quả phải song song tương ứng, không phân biệt, không ngăn cách vì giá trị hình thức của nó, và phải trường lưu bất tận. Có như vậy, việc làm mới được đến nơi đến chốn, tôn chỉ và mục đích mới được đạt thành, gia đình mới được yên vui, quốc gia mới được phồn thịnh, nhân loại mới được thái hòa, mà nhứt là bản thân mới được yên ổn, chớ không phải vì ngoại cảnh thúc giục mà làm nhứt thời hay trong một giai đoạn nào đó chưa thể gọi là công quả. Vì hơi thở phải luôn luôn đều đặn nhịp nhàng theo buồng phổi, theo trái tim, nếu gián đoạn giây phút là sự chết đến liền. CÔNG QUẢ cũng vậy.

Nếu làm theo giai đoạn, làm theo sở thích, làm theo ngoại cảnh hay một động lực nào đó, là công quả nhứt thời. Mà hễ nhứt thời giai đoạn là phải xáo trộn, sẽ đưa đến cái bắt đầu của cái bắt đầu.

Thường thấy nơi cõi trần gian này cũng có thứ công quả mà người có tiền mượn làm, và người không có tiền đi làm giùm. Nếu giá trị công quả ấy đúng với lẽ công bình của Tạo Hóa thì Thái-tử Tất-Đạt-Đa ngày xưa có thể mở kho khai vựa đem hết bảo tàng ra mượn người khác làm để cho mình đắc Đạo, thì có cần chi phải lìa bỏ ngai vàng điện ngọc chu du pháp thí, v.v...

CÔNG QUẢ giá trị là ở từ đáy lòng thiết tha phát khởi mà làm, dầu có phương tiện như hoàn cảnh, của cải tiền tài, dù trong cảnh nghèo nàn túng rối, mà tận đáy lòng thiết tha với công quả, vẫn có giá trị muôn đời.

Mình vừa làm vừa kêu gọi người khác làm, chớ không phải chỉ đưa ra một lý thuyết, một giải pháp cho người khác làm, trong lúc đó mình đi làm những việc khác.

Kiểm điểm lại trên bốn mươi năm qua, từ trong chỗ rừng hoang đồng vắng, vẫn có người xây dựng nên Chùa Thất, Thánh Đường nguy nga đồ sộ, từ trong giới nghèo nàn dốt nát cũng vẫn có những người đạo tâm dám hy sinh từ bản thân và sự nghiệp tạo dựng nên hữu tướng để làm chỗ đào tạo cơ sở dân sanh, dân trí, dân đức, chớ nào phải chỉ ở thành thị thủ đô mới làm được hay sao!

Công quả không phải chỉ ngồi trong văn phòng sáng choang đèn điện quạt máy cùng đủ tiện

nghi. Công quả không chỉ ở nơi giàu sang trí thức, lý thuyết khơi khơi, mà công quả từ chỗ tinh thần lý thuyết đến chính mình thực hành phần việc đó.

Hồi chư hướng đạo! Hồi chư đạo tâm nam nữ! Trên đời thường nói câu: "Xay lúa giã gạo thì khỏi bông em", nghĩa là mỗi phần việc đều có công, có giá trị tương đương của nó. Chư liệt vị vào Đạo tu thân là muốn lập công quả để giải trừ nghiệp chướng oan khiên từ nhiều tiền kiếp. Đó là tốt lắm. Thương thay! Trong lúc đó đa số người còn chưa hiểu, chỉ lẩn vuï theo thế gian hữu thể, làm theo thị dục, thị thính, thị khán, nên đã phải trả quả nhồi trong giữa thời cộng nghiệp của chúng sanh mà chư liệt vị đã và đang chứng kiến.

Hồi chư liệt vị! Kinh nhật tụng có câu: "Trung Dung Khổng Thánh chỉ rành". Tô đậm hai chữ "Trung Dung". Có thể nói hầu hết trong Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, chưa ai hiểu tận tường và thực hành hai chữ "Trung Dung".

Vì thiếu nó nên sự điều hành guồng máy hành đạo thường vấp phải mọi trở lực. Đó là khi cẩn thận thì cẩn thận quá, không dám làm điều gì. Khi thưa thớt hơi hợt quá thì việc làm cũng dễ bị hư. Lúc dễ dãi quá thì quyền pháp đạo luật cùng Thánh-Dụ Qui-Điều bị giẫm chum. Khi khắt khe quá thì việc làm dễ bị ngưng trệ. Tình thương khi rộng rãi quá, thiếu sự kiểm điểm và làm cho nhẹ danh nghĩa của tổ chức; khi khó khăn quá làm xa lìa những bạn có chân tài và thiện chí. Người thì sốt sắng quá, người lại đình trệ lung, người thích làm hơn nói, nhưng nếu không nói chỉ bảo ắt bị làm sai. Khi mến thích thì mọi việc sơ hở

đều khoan dung tha thứ mà luật lệ chẳng nghiêm minh; lúc chẳng ưa, dầu việc hay việc phải cũng làm ngơ trong cái giả ngơ. Đó là những điều trong một vài khía cạnh của sự thiếu trung dung.

Trải qua những cơn đen tối chết chóc hãi hùng, tự cho là may, là có Thiêng Liêng ủng hộ. Phải hiểu như vậy: Thượng-Đế không đem cái phước cũng như cái họa đến cho ai. Thượng Đế chỉ cầm cân giữ mực công bình. Ai gây tạo những quả lành đương nhiên đơm bông kết quả lành. Ai gây tạo những mầm ác đương nhiên kết quả đơm bông điều ác. Dầu muốn dầu không, dầu ai có thể thêm vào hoặc bớt ra cũng không thể được. Đó là định luật, là công bình của Tạo-Hóa. Sự lành, sự dữ, sự rủi, sự may, sự được, sự thất, đều do mình gây tạo mầm móng của nó. Thiêng Liêng luôn luôn vẫn đến với người đời, là khi nào tâm hồn trong sạch, tư tưởng đến việc thiện lương, có ích cho người cho vật. Chớ đừng tưởng rằng Thiêng Liêng lúc nào cũng đến với người tội lỗi, đem vật chất tiền bạc hiến tặng, mà tiền bạc vật chất đó có bởi điều làm chẳng thiện.

Thánh Nữ xin để lời giã ơn chư hướng đạo, chư liệt vị đạo tâm nam nữ và giã ơn tử tôn lớn nhỏ. Xin lui điển, thăng.

9.- NHIỆM VỤ VÀ ĐỨC ĐỘ CỦA NGƯỜI HƯỚNG ĐẠO

NGỌC MINH ĐÀI, Tuất thời Rằm tháng 6 Mậu Thân (10-7-1968)

THI:

*Bách thảo tươi nhờ đủ tuyết sương,
Ngọc cao giá bởi giữa trau thường;
Người tu muốn đạt cơ mâu nhiệm,
Công quả công phu vạn nẻo đường.*

ĐÔNG PHƯƠNG CHUỖNG QUẢN - Bàn Đạo chào chư hiền đệ hiền muội đàn trung đẳng đẳng.

Chư hiền đệ hiền muội! Bàn Đạo vì sứ mạng Tam-Kỳ Phổ-Độ và cũng vì tình sư đệ, nên giáng đàn hôm nay để có những điều cần dặn dò dạy bảo chư hiền đệ trên bước đường tu thân hành Đạo để khỏi vấp ngã những lúc mới gỏi chùn chùn. Vậy miễn lễ, chư hiền đệ hiền muội đồng an tọa.

Chư hiền đệ hiền muội! Trong giờ này, Bàn Đạo đến ngự trên ngọn linh cơ, nhưng chư hiền đệ muội hãy tưởng tượng như một người anh chân thành thiết tha thương yêu các em, ngồi bên cạnh các em để hàn huyên trò chuyện trong tình nghĩa thâm tình.

Này các em! Giữa lúc ngoài thế nhân đang tao loạn, từ nội tâm đến ngoại cảnh, các em hãy thận trọng cẩn mật gìn giữ từ nội tâm đến tác phong đạo hạnh của mình, ví như đang đi trên cầu tre không tay vịn, gìn đức độ để vượt lên võ môn tam cấp đến chỗ cá được hóa rồng.

Các em ơi! Muốn cho dân tộc này hưởng cảnh thái hòa an cư lạc nghiệp, muốn cho mảnh đất này như mảnh đất Thuận Nghiêu, người người an hưởng yên vui, các em phải làm sao tạo được thế nhơn hòa. Phải - Chỉ có thế nhơn hòa mới tạo được hoàn cảnh thái hòa, mới xây dựng lại xóm làng nước non dân tộc trong cảnh thái hòa. Các em thử nghĩ,

trong quãng đời người từ sơ sinh đến lúc trưởng thành, hoạt động trong kiếp sống, đã có ai ghi lại những lúc thanh suy bỉ thối, hầu rút kinh nghiệm đời mình xem có được vẹn toàn hay cũng còn vấp phải lỗi một làm hai. Nếu không vậy, làm sao rút kinh nghiệm những lúc thăng trầm nhục vinh của dân tộc hầu đem những kinh nghiệm quý báu ấy xây hạnh phúc muôn dân trong cảnh thanh bình. Trong quãng đời hành Đạo đã có ai ghi kỹ lại những lúc khảo thí đạo tâm, những hồi thông suốt, những khi trở ngại cho việc hoằng dương chánh pháp, giải khổ chúng sanh. Nếu không vậy thì làm sao rút những kinh nghiệm quý báu. Có ai thấy được sứ mạng mình đã vẹn toàn là người gương mẫu, hay cũng còn bị những cám dỗ bên ngoài lôi kéo xa lìa đường chánh giáo. Nếu không lưu ý được điều đó làm sao kiện toàn việc hoằng dương chánh pháp giải khổ chúng sanh.

Hiện giờ đây, các em là những tín hữu, những Thiên chức, dầu muốn dầu không cũng đã là những người có nhiệm vụ làm sáng tỏ ngọn đèn Đạo để cho chúng sanh nhìn vào đó cùng hòa cùng tiến.

Các em đã trưởng thành, đã trọn tâm chí, xứng đáng cho Thượng Đế chấp nhận thiết lập Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại-Đạo, hãy tự kín đáo xem mình như hàng Thiên sứ có trọng trách với nhơn sanh lập đời Thánh -Đức trong mai hậu, nhưng phải khiêm nhượng trong mọi khiêm nhượng về mặt hình thức với mọi người để vẹn tròn đạo hạnh tác phong. Hiện giờ các em là những người hành đạo, đem từ từ tưởng lành, những hột giống lành, gieo rải đó đây để sửa soạn cho đám mạ giống tốt tươi, đem cấy trên

mảnh lương điền của giống dân tộc Việt. Các em đừng tưởng rằng vào Đ ạo là tu thân yếm thế, trốn tránh mọi trách nhiệm ở đời. Vì vậy mà các em phải cần xác định lại lập trường, đường lối và mục đích cho phân minh sáng tỏ, để cho thế nhơn thấy rằng: tuy mỗi người mỗi việc khác nhau, nhiệm vụ chung qui cũng là xây dựng nước non, hạnh phúc cho đất nước, cho dân tộc. Đừng mặc cảm rụt rè e ngại rồi lỡ bước tiến thân của người thế Thiên hành hóa.

Trách nhiệm của người hướng Đ ạo hiện thời rất nặng nề, rất cam go, nhưng trên cõi vô thường này là cõi tạm, mọi việc đều tạm hết. Có mưa nào mà chẳng tạnh, có nắng nào mà không dịu lúc hoàng hôn, có đêm dài nào mà không nhường lại cho ánh bình minh ban mai xán lạn. Nhưng lúc giao thời cũng phải trải qua những trận mưa to, những cơn nắng cháy, những đêm dài âm u. Phải bình tĩnh sáng suốt nhận định đường lối mà tiến thân, đừng bôn chôn nóng nảy, đừng khiếp đảm hoang mang, phải khoan dung tha thứ, phải trầm tĩnh bình tâm như dòng nước mãi mãi luân lưu trong chỗ luân lưu, vượt qua những thác những gành, những khe những rạch quanh co uốn khúc ngoằn ngoèo từ thấp đến cao, chỗ lồi chỗ lõm, luôn luôn phải giữ tánh chất của nước. Nước luôn luôn đem lại mát mẻ cho người đời, sạch sẽ cho muôn dân, không hờn trách những người ngăn đấp, không phiền giận những người câu thúc vào cái món đựng nó dài, đẹp, tròn, vuông; luôn luôn phải giữ nguyên thủy của nó là nước; dầu chặt cũng không đứt, dầu bức cũng không rời, dầu phơi cũng không khô, dầu đốt cũng không cháy. Đó là sứ mạng của

người hướng Đ ạo phải lưu ý noi theo.

Hình hài thân thể này là tạm, chỉ tồn tại có mấy mươi năm rồi cũng trở về với cát bụi, mượn cái hữu thể này sống trong cảnh hữu vi. Hãy nuôi dưỡng nó, quý trọng nó và hy sinh nó cho lý tưởng cao cả, chớ đừng bắt nó phải hy sinh cho tư dục, cho ích kỷ, cho vật chất, mà phải hy sinh nó cho đại chúng, cho đạo lý, cho lẽ phải, cho mọi người. Vì nó mà ta được đời lưu niệm đúng với ý nghĩa - sống đời đáng sống - Vì nó mà ta hành tròn sứ mạng Thiêng Liêng giao phó. Có như vậy ta mới không hổ thẹn với nguồn gốc truyền thống của nó.

Cái ta mà Bàn Đ ạo vừa nêu lên là bản thể, là chơn như, là chúa tể của các em và của nhân loại.

THI:

*Ma cao mới biết Đ ạo là cao,
Lửa đỏ vàng mười há phải sao;
Vượt biển thuyền từ tâm chẳng động,
Trèo non lối tục tánh đừng xao.
Lạnh lòng sương tuyết hoa tươi sắc,
Đào dạt nắng mưa quả đẹp màu;
Muốn lại quê xưa nơi chánh đạo,
Ta chờ Ta đợi hội Bàn Đào.*

THI BÀI:

*Sách có câu: "Tiền xa ký phúc", (1)
Thấy đồ rồi tránh khúc quanh co;
Trên đường đạo đức lần dò,
Thiện tâm thiện chí vai trò mới nên.
Ngoài đời dấu tuổi tên địa vị,
Vào Đ ạo rồi chung thủy nghĩa nhân;
Món ăn xác thối đã cần,*

Cũng cần nuôi dưỡng tinh thần hậu lai.
 Tình Tạo Hóa bảo hoài sanh chúng,
 Phật Thánh Tiên đều cũng xuống phạm;
 Long Hoa khai diễn kỳ tam,
 Lập Cao Đài để ân thâm bủa tràn.
 Tân Pháp đó nền vàng tôn giáo,
 Thánh Đường là thể đạo quy nguyên;
 Cơ Quan giáo lý phổ truyền,
 Cứ theo kinh luật bốn nguyên tu hành.
 Do Thánh Dụ lập thành hoạt động;
 Chiếu Qui Điều hệ thống Cơ Quan,
 Âm thanh hùng khí vững vàng,
 Noi theo lý Đạo vẹn toàn phổ thông.
 Nước xao động dễ trông thấy cận;
 Lặng yên rồi trong trắng tinh anh;
 Ai ai cũng có thất tình,
 Chuyển thành thất bửu thiết mình người tu.
 Quyết vượt khỏi trần tù cấu thúc,
 Thoát tội tình nghiệp tục trôi trần;
 Tìm vào đạo lý quyền năng,
 Rèn lòng sửa tánh cho bằng người xưa.
 Còn biết kiếp sống thừa cõi tạm,
 Còn thấy đời bi thảm điều linh;
 Phật Tiên còn phải hạ mình,
 Làm người sao dễ quên tình đồng sanh.
 Biết hối ngộ tu hành học Đạo,
 Tránh những điều nguy xảo ác gian;
 Dưới chơn Từ-Phụ Ngọc-Hoàng,
 Lòng trần gột rửa vén màn vô minh.
 Giúp đời với công trình đạo đức,
 Giúp đời bằng tâm thức lương tri;

Diệt trừ tham dục sân si,
 Thì đời sẽ hết khốn nguy tương tàn.
 Muốn cứu thế cứu thân trước đã,
 Muốn độ đời, độ ngã cho xong;
 Những gì đời đã mắc vòng,
 Chính mình thoát khỏi mới hồng độ tha.
 Ai ngủ được thì ra khỏe mạnh,
 Ai ăn no mát mẻ tâm thân;
 Ai tu tịnh dưỡng tinh thần,
 Sẽ về nước trí non nhân hưởng nhàn.
 Còn ở tại thế gian hành đạo,
 Phải trì tâm chịu khổ liên miên;
 Giũ a mòn cái nợ tiền khiên,
 Nhẹ mình rũ sạch trần duyên tu hành.
 Đừng câu chấp rồi sanh nghiệp mới,
 Đừng hoang mang một tới hai lui;
 Đừng nghe tiếng huyễn ngọt bùi,
 Xa lân chánh đạo sụt sùi không nên.
 Hằng cầu nguyện Ôn Trên tế độ,
 Cho mình tâm giải khổ kiếp này;
 Bao nhiêu nghiệp chướng đừng gây,
 Tròn công quả đủ là ngày siêu thăng.

Chú thích:

(1) Xe trước đã đổ, xe sau đừng nên đổ theo.

10.- "NỮ CHUNG HÒA" LÀ TIỀN ĐỊNH
 NGỌC MINH ĐÀI, Tuất thời Rằm tháng 6 Mậu
 Thân (10-7-1968)

THI:

LIÊN đài tua tủa tiết thu sang,

*HOA nở vườn xuân hé nhụy vàng,
THÁNH đức do công người Thánh thiện,
MẪU đơn hương sạ khắp giang san.*

LIÊN-HOÀ THÁNH-MẪU chào chư Thiên mạng, Chị mừng các em nữ phái Nữ Chung Hòa.

Một cây cổ thụ tàn lá sum sê, hoa đơm quả kết. Các em hãy nhìn thật kỹ và phân tách từng phần trong từng giai đoạn. Lúc ban đầu, cây ấy là một hạt giống, khi hạt giống được gieo trồng vào mảnh đất phù sa màu mỡ, bèn nứt mầm. Đó là giai đoạn thứ nhất. Từ mầm trở thành cây và lần lần lớn lên. Đó là giai đoạn thứ hai. Giai đoạn này không như lúc trước, mà lại chia ra từng nhánh từng cành, từng nơi đơm đầy những lá xanh tươi tốt đẹp. Giai đoạn này chính là giai đoạn mà mọi người đến đây phải ngẩng trông lên ở tàng cây để tìm sự thích hợp nhân quan. Bây giờ các em có thể nhận được sự thật của cây cổ thụ kia và cơ Đạo ngày nay nói chung, Nữ Chung Hòa nói riêng.

Đành rằng tất cả cành lá nhánh nhóc đều hút nhựa ở thân cây. Cây nhờ rễ bám sâu lòng đất mẹ, nhưng nhánh vẫn đâm chồi, chồi vẫn sanh lá, lá vẫn kết hợp một tàng xinh đẹp mát mẻ và hoa sẽ bắt đầu đơm, quả sẽ bắt đầu nơi hoa mà kết tụ. Thử hỏi nhánh có biết từ thân cây mọc ra? Lá có biết từ cành cây mọc ra? Hoa có biết từ nhựa sống tinh ba của cây trở ra? Quả có biết từ thiên chất mộc linh kết tụ để đem lại mùi vị ngon ngọt thanh tao hoặc tân toan hàm cốc?

Cây vẫn là cây, nhánh vẫn là nhánh. Đại-Đạo ngày nay cũng thế.

Đại-Đạo nguyên thủy từ Vô-Cực vắn xây, Thái-Cực hóa sinh. Nhưng khi đã thành một tôn giáo, rồi tôn giáo lại nảy ra chi phái. Các em ơi! chi phái có biết nguyên thủy từ đâu không? Nếu không, thì giai đoạn thứ ba không bao giờ đến. Cũng như hoa không kết quả. Nếu có quả mới có hạt. Hạt ấy là giống của một tuần hoàn. Hạt phải là hạt giống như lúc ban sơ, thì đến giai đoạn này các em cũng nên từ từ quay gót trở về căn bản.

Các em là một khối cực âm của vũ trụ càn khôn. Nữ Chung Hòa ngày xưa là một trong các nhánh. Từ nhánh ấy, Nữ Chung Hòa sẽ kết hạt giống lành cho cổ thụ ngàn vạn năm sau. Đó là một thí dụ Chị tạm mượn để giải thích cho các em khỏi thắc mắc về vấn đề hành đạo hay nghi lễ kinh điển của Nữ Chung Hòa khi xưa hay là các chi phái ngày nay chẳng hạn.

Các em có lẽ còn nhớ: lúc sanh tiền, chúng ta cùng chia vui sót khổ trên đường hành đạo, rày đây mai đó, cực nhọc chẳng màng, gian lao không kể. Trên có Tôn-Sư Thánh-Mẫu, dưới có đồng đạo nữ lưu. Ôi! Đồi là một giấc ngủ dài. Hết hiệp thì tan. Giờ đây, tan rồi lại hiệp. Nữ Chung Hòa trở lại với các em, là do luật tiền định thiên nhiên, sắc Ngọc-Hư-Cung phê chuẩn. Mặc dầu với danh từ rất đơn giản, nhưng danh từ chỉ tạm góp vào một công cuộc đại chúng, cho thế gian được ổn định, dân tộc khỏi điêu linh mà thôi.

Hỡi các em phái nữ! Chị để lời khuyên chung các em nên cố gắng mà tu hành trong thời buổi này. Các em ôi!

THI BÀI:

Chiếc áo Đạo khoát lên thân tục,
 Lý siêu màu rửa gột lòng trần,
 Qua hồi ách nước nạn dân,
 Thành công đắc quả sớm gần Từ-Tôn.
 Nhìn lại kiếp sanh tôn dĩ vãng,
 Có gì đâu là đáng lưu danh,
 Ai đau ai khổ thì đành!
 Ai chia sẻ đất, ai phan phui nhà!
 Ai cắt đứt ruột rà xương thịt,
 Ai gieo trồng mù mịt tương lai,
 Giống không trở, quả không sai,
 Bao nhiêu sanh nở rất hoài công phu.
 Rồi cũng chịu ngục tù giam hãm,
 Rồi cũng trong bi thảm thế lương,
 Nữ nhi sống cảnh tình thương,
 Tâm linh xưa cũng Thiên Đường thác sanh.
 Nay Đại-Đạo thuận hành Thiên-lý,
 Nữ nam đồng nhứt trí tiến thân,
 Hy sinh một kiếp nơi trần,
 Ngàn năm thọ hưởng vị phân Thiêng Liêng.

THI:

Hỡi các em ơi! Cố gắng lên,
 Khó mà làm được mới mong nên,
 Lòng người ví tựa trùng dương động,
 Giữ chất tinh ba dựng móng nền.

Thôi Chị hẹn sẽ gặp lại khi khác. Chào các em, Chị lui gót phục lệnh, thăng.

11.- TU TÁNH LUYỆN MẠNG

NGỌC MINH ĐÀI, Tuất thời Rằm tháng 6 Mậu Thân (10-7-1968)

THI:

Tông bá xanh tươi đượm sắc màu,
 Chín tầng mây bạc cảnh tiêu dao,
 Thương đời giữa lúc đời nguy khốn,
 Giáng thế dìu nương lại Động Đào.

THANH-HƯ ĐẠO-ĐỨC CHƠN-QUÂN, Lão chào chư hiền đệ hiền muội.

Đây nghe Lão dạy: Pháp môn vô lượng - Chúng sanh căn trí vô lượng (1).

Người sanh trên thế gian là tạm một cái vỏ huyết nhục để luân chuyển trong cuộc luân chuyển tuần hoàn. Trong đấy có cái nguyên nhân bản thể của mỗi người, từ vật chất đến tinh thần, từ thể phách đến linh hồn đều phải có một điểm lưu hành trong ngôi Tạo Hóa. Muốn cho cái điểm ấy được linh quang chiếu diệu, thì cần tu tánh luyện mạng. Trên đường tu tánh luyện mạng, không cứ ở non cao rừng thẳm, cũng phải tùy thời kỳ, hoặc xuất thế hoặc nhập thế.

Như thời kỳ này, Đức Thượng-Đế đại ân xá, mở rộng pháp môn để ban hành cho vạn linh sanh chúng dễ dàng vượt qua khỏi nhịp cầu ô trược, thoát cõi trần cấu vô minh, lên một tầng sáng lạn thanh cao, hầu tu luyện tiếp nối tái tạo lại Thánh-Đức nguyên nhân đã từ lâu bị đắm chìm trong đục giới.

Chư hiền ngày nay là một thiếu số, và ngày mai sẽ do thiếu số trở thành đại đa số. Trong đó, tóm lại vào chỗ tối yếu huyền năng chánh pháp là tịnh tâm. Tâm tịnh thì nhưn đục sẽ lắng yên. Nhưn đục lắng yên, lẽ Trời mới thông suốt. Thế nên có câu:

"Nhứt thiết chư pháp giai tùng tâm sanh" (2). Tuy một việc rất dễ dàng, xem như không, mà phải tìm cho được trọn vẹn trong cái không sẽ trở lại có.

Chính chư hiền ngày nay mang một bộ máy tối linh hoạt động hằng ngày, hư không biết chỗ sửa, không biết sẽ ngưng đi lúc nào, cũng chính mình không biết ăn, uống, thở và tiêu hóa cần ở sự kiện nào trong cuộc sống, và nếu không, cần phải có một phương pháp nào? Nếu như thế mãi thì kiếp non sanh là một kiếp vô dụng.

Lão mong ước trong số chư hiền đã thọ pháp, cần tìm cho được ấn chứng của sự thành công, là bước đầu chỉ định tâm định thân. Nhưng cái tâm định, tức là thần trụ, mà thần trụ sẽ có một ấn chứng phát hiện, hoặc xua đuổi thất tình lục dục, hoặc tẩy trừ uestrực ở châu thân. Bằng chẳng tìm ra, khó mà bước lên đệ nhị cấp cho trọn Tân Pháp, bảo vệ chư hiền trong lúc độc khí lan tràn, thiên tai chiến họa.

Nơi đây, Lão nhìn qua, đáng khen các hiền đệ cũng như thanh niên, nơi Minh Đường có vẻ rục rờ. Đó là ấn chứng của các thời công phu đầy đủ, và cũng khuyên những hiền đệ hiền muội nào chưa hành đúng, chưa tìm được ấn chứng, rần bèn công mà tìm sự kết quả, đừng nản lòng.

Chư hiền nên nhớ câu này: "Mạc hiển hồ ẩn - Mạc hiển hồ vi" (3). Đó là một sự giải thích rất rõ ràng trong việc công phu luyện đạo. Cần nhứt chẳng nên dùng ngũ vị tân (4), vì các thức đó sẽ đem lại cho chư hiền những chất độc lưu trú ngũ tạng lục phủ, khó mà điều tức sau này. Lão mừng cho chư hiền nam nữ.

THI:

*Tánh mạng song tu có khó chi,
Tâm phàm tịnh định lộ huyền vi,
Nhân quan nhĩ thính khai trung phủ,
Sẽ thấy trường sanh chẳng hạn kỳ.*

THI:

*Trở lại non xanh luyện thuốc thân,
Chờ cho khách tục thoát phàm thân,
Để vào một hột siêu Tiên cảnh,
Ngôi vị ngàn năm được hưởng phần.*

Thăng.

Phản chú thích:

(1) Phương pháp tu luyện không thể đếm cho siết, mà trình độ đạo đức, thông minh của chúng sanh cũng rất khác biệt nhau, những trình độ ấy không thể đếm cho siết.

(2) Tất cả các pháp đều do cái tâm con người mà sanh ra.

(3) Chẳng lộ ra vì ở ẩn, chẳng rõ ràng vì ở trong trạng thái nhỏ hơn tinh diệu.

(4) Ngũ vị tân gồm có: hành, hẹ, kiệu, tỏi, nén.

12.- TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ

NGỌC MINH ĐÀI, Tuất thời Rằm tháng Bảy Mậu-Thân (8-8-1968)

GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO THÁI-BẠCH KIM-TINH, Bần Đạo chào chư hiền đệ hiền muội tam ban.

THI

Định luật tương quan cõi thánh phàm,

*Hoàng khai Đại Đạo độ kỳ tam;
Mấy trời vận chuyển cơ qui nhứt,
Chẳng phải Chơn Nhơn ắt khó làm.*

Chư hiền đệ hiền muội, đang lúc nhơn sanh khốn khổ chư hiền đệ hiền muội vào Đạo tu hành để cứu mình và đem đức tu mà bồi công lập quả trên phần phổ độ nhơn sanh, thì Bàn Đạo khuyên chư hiền đệ hiền muội nên ý thức trách nhiệm của đương sự trong giai đoạn này và phải thanh tịnh linh tâm để tự vấn xem vì sao ta có trách nhiệm ấy, mà trách nhiệm ấy được để vào thời kỳ nào đối với Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, trong khi các tổ chức Đại Đạo đã thành hình, các chánh thể đã xây dựng trong cõi đất Việt Nam, ngở hầu tìm thấy khúc quanh của thế sự cùng Thiên Lý mới thấu triệt được cơ siêu màu trong luật tuần hườn ngở hầu chuyển hóa, thì trách nhiệm mới được thành công trên quả vị.

Sự học tập của chư hiền đệ hiền muội trong hai nhiệm kỳ, dầu được bao nhiêu, nhưng phải thông suốt tôn chỉ và lập trường của Cơ Quan hiện có sẽ đem lại Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ một tương lai cứu cánh như thế nào, thì sự hành đạo phổ thông giáo lý của chư đệ muội mới trọn vẹn được. Nếu không vậy, cũng như lời dạy của Đông-Phương Chưởng-Quản, là Cơ Quan sẽ biến thể thành một cơ quan tầm thường đi mất.

THI:

*Đáng thương khách tục ở trong đời,
Tuồng luật Thiên điều ấy việc chơi;
Khuất mắt càng trông càng thấy rõ,
Bao nhiêu nghiệp quả chốn dòng khơi.*

THI BÀI:

*Kìa thế sự đang hồi nguy khốn,
Nợ nhơn tâm xáo trộn khôn lường;
Trí tài dù muốn phô trương,
Ngoài vòng Thiên luật khó tường giả chơn.
Chí hùng anh chẳng sồn lao lý,
Nợ tang bông khó lụy thân danh;
Phải chẳng đành hoặc chẳng đành,
Ai khôn ai dại sử xanh ghi đề.
Càng đeo đuổi bến mê biển khổ,
Càng xa vơi vực hố kè bên;
Vinh quang thế lộ khó bền,
Phải tay Thượng Đế sắp nên cuộc trần.
Khuyên chư đệ có thân âu phải,
Phải lo lường thân đại hay không;
Đừng cho mờ tối linh hồn,
Xem trò thế sự bảo tồn tương lai.
Thế mới biết nam tài nữ liệt,
Có ai rằng chánh thuyết chung hòa;
Mở màn trong giới quần thoa,
Nêu cao trách nhiệm nước nhà nữ lưu.
Trước cảnh khổ đau mưu hay trí,
Buổi Hạ ngươn dầu sĩ, dầu quan;
Muốn xây hạnh phúc an toàn,
Chung tay góp sức đôi đảng đạo tâm.
Nữ Chung Hòa tình thâm chia sẻ,
Cùng vạn dân bốn biển một nhà;
Uy linh VÔ CỰC ban ra,
Cố công vượt khỏi ái hà hườn nguyên.
Phần trách nhiệm cơ duyên gây tạo,
Đem tình thương hoài bão thân danh;*

Dầu xây vạn lý trường thành,
 Sao bằng sống cảnh thái bình muôn năm.
 Đừng ngại bước khó khăn thế lộ,
 Đừng xao lòng vì chỗ gian nguy;
 Dem thân vào cảnh tu trì,
 Vị tha bác ái từ bi điểm đầu.
 Độ là độ kẻ sâu người khổ,
 Vớt là mong vớt chỗ trầm luân;
 Cứu nguy tội lỗi phạt trừng,
 Người tu trước phải xem phân đó hơn.
 Đời không khổ không cần mở Đạo,
 Người tội tình mới bảo người tu;
 Nhờ nơi kẻ sáng dắt mù,
 Không mù ai lại công phu theo mình.
 Trước kẻ tội tử tình khoan thứ,
 Trước việc công xử sự vẹn toàn;
 Đó là đạo đức vinh quang,
 Cho người tu niệm cho hàng Nữ Chung.
 Trước những cảnh hãi hùng tang tóc,
 Người đạo tâm dờ khóc dờ than;
 Vì cùng huyết nhục đồng bào,
 Non sông đầm máu, họ hàng phơi xương.
 Dem nghị lực làm phương cứu trợ,
 Góp tinh thân nâng đỡ đồng bào;
 Tuy rằng công thiếu phúc cao,
 Nêu cờ phổ tế trước sau cộng đồng.
 Chư hiền đệ ở trong phận sự,
 Lão ban ơn tuần tự tu hành;
 Nữ nam trọn một điển lành,
 Trên đường lập đức kết thành vị ngôi.
 Đời ly loạn trong hồi ly loạn,

Phận thanh niên cho đáng thanh niên;
 Nhà Nam giữ một mối giềng,
 Khí hùng muôn thuở Rồng Tiên vẫn còn.
 Khép mình vào hành tròn hạnh Đạo,
 Đáng ngợi khen thuần hảo chánh chơn;
 Thanh niên là cột là rường,
 Trong vòng đạo đức lập trường phục hưng.
 Phải nhớ rằng những phần tuổi trẻ,
 Giữa trường đời ắt sẽ gian nguy;
 Vì chung thế cuộc hạ kỳ,
 Phải nên dụng Đạo định qui việc làm.
 Quả muốn kết cần châm phân nước,
 Công muốn thành cần được chỉ truyền;
 Của người đạo đức thâm uyên,
 Chánh tâm chánh tín cơ duyên dắt dìu.
 Đừng vội vã ra chiều hăng hái,
 Trước cảnh đời phải trái không so;
 Sang sông phải cấy con đò,
 Tương lai vững chắc tự trò đắp xây.
 Một thế hệ sau này tiếp nối,
 Tiếp nối đời thay đổi Thượng Ngươn;
 Sống trong Thiên luật tuần hườn,
 Sáng soi Thánh đức cõi trần hưởng chung.

Sau đây, Bàn Đạo khuyên chư đệ muội một lời cuối cùng:

Mọi sự trên thế gian đều có một quyền năng sắp xếp, mà hành động và ý chí của con người phải thuộc trong vòng quyền năng định luật ấy, chỉ được phát huy bằng tâm linh thánh thiện không bị mờ tối bởi vật dục che lấp đó thôi. Đừng bi quan cũng đừng lạc quan, những gì chưa đến nó sẽ đến.

Bàn Đạo ban ơn lành chư hiền đệ hiền muội
vững tâm hành chánh Đạo. Thăng...

13.- TẶNG SỨ ĐỒ NAM DU HÀNH ĐẠO

Minh-Lý Thánh-Hội, Tuất thời 21-7 Mậu-Thân
(14-8-1968)

THI:

*VẠN pháp tu trì tóm một thôi,
HẠNH lâm trái chín đã say mùi;
THIÊN môn mở ngõ gay chèo bát,
SỬ biểu nghìn thu chẳng đổi đời.*

VẠN-HẠNH THIÊN-SỬ, Bàn Tăng chào chư
Thiên mạng, và chư hiền đạo hữu lương phái.

Chư Thiên mạng, chư hiền hữu đạo tràng,
Lý, Trần hai triều đại nối tiếp cùng bồi đắp xây dựng
nên gấm vóc giang san, giữ gìn cương thổ, mấy nghìn
năm trong cuộc thăng trầm bỉ thới, đã trải qua mấy
khúc quanh co và cũng ghi lại những vết vinh nhục
vui buồn trong dòng lịch sử.

Chư Thiên mạng, chư hiền hữu đạo tràng! đã
sanh làm người sống trên cõi thế gian này, đầu đội
trời chân đạp đất, mỗi một người đều ở trong một bối
cảnh, hoặc tự mình đặt cho đời mình, hoặc bị hoàn
cảnh tập thể đặt mình trong bối cảnh ấy. Dầu rằng
muốn vậy, dầu rằng không muốn vậy, là những
thành phần giác ngộ hiểu trước cái hiểu của thế nhân,
thấy trước cái thấy của thế nhân, làm trước việc làm
của thế nhân, ai ai cũng có một hoài bão phải làm một
việc gì để lại hữu ích cho đời. Thế nhân hằng qui ước
đời người là một trăm năm, nhưng gấm lại ba vạn sáu

ngàn ngày có mấy ai hưởng đặng. Dầu có hưởng
đặng chẳng nữa, một trăm năm đối với thế nhân là
dài, nhưng đối với vũ trụ có khác chi một khoảng
khắc thời gian như ngựa phi qua cửa sổ thoa.

Kiểm điểm lại một kiếp sống đời người để
làm gì, phải chăng để xây dựng cửa nhà, tạo lập sản
nghiệp, sanh con đẻ cháu, rồi để những sản nghiệp
đó lại cho chúng gìn giữ thụ hưởng đời đời. Than ôi!
nếu chỉ có bao nhiêu đó thì Tạo-Hóa không sanh con
người ra làm chi nơi cõi đời này.

Hữu phước thay, hữu duyên thay! chư
Thiên-mạng chư hiền hữu đạo tràng không phải là
những người có quan niệm ấy. Nhờ đó sự hiện diện
trong cửa Đạo, đến ngày giờ này là bằng chứng cụ
thể.

Đứng trước thời thế hiện tại, bực giác ngộ
nên lấy mắt Thánh mà nhìn đời, nên lấy tâm Thánh
mà xét đời, được như vậy may ra tìm được cái may và
sự rui ở đời. Nếu không được vậy hóa ra là người vội
phê phán tãi ông thất mã là rui. Rủi may, may rui đối
với người quán thông lý Đạo, không còn nữa mà nó là
lẽ đương nhiên của luật nhân quả công tội đấy thôi.

Tiện đây, Bàn Tăng gửi tặng phái đoàn Cơ-
Quan Phổ-Thông Giáo-Lý đi thăm viếng đồng bào
đồng đạo các tỉnh miền Nam một bài thi thân hữu.

THI:

*Thời xưa đã lắm kẻ ra đi,
Một gánh san hà một túi thi;
Gõ phách hát câu an chiến quốc,
Nhịp cần đờn vó hội tương tri.
Non sông gửi gắm tình trăm họ,*

*Đạo pháp mong chờ nghĩa nhứt vi;
Nhã hết tầm tư cho xứng phận,
Gian lao đã có Đấng Từ Bi.*

Đã là sứ đồ, khá hiểu câu: "Nghịch hành ấy là bổn phận", nghĩa là: thấy những cái mà thường nhân không muốn thấy, hiểu những điều thường nhân không dè dề mà hiểu, nói những lời thường nhân không từng nói, và làm những điều thường nhân không thích làm. Bàn Tăng mong rằng một chuyến Nam du của phái đoàn có khác hơn một chuyến Tây du của Tam Tạng - về phương diện Tam Tạng đi thỉnh kinh, còn phái đoàn lại đi tứ kinh, tứ tình thương, và thâm thập mọi kinh nghiệm vui buồn trong quá khứ để làm đề tài hành Đạo ngày mai.

Thôi buổi sơ ngộ, Bàn Tăng chỉ bấy nhiêu lời, hẹn ngày qui định còn tái ngộ lâu dài. Bàn Tăng xin lui điển, thăng...

14.- GƯƠNG XƯA KHẮC KỶ TU THÂN

Văn Phòng Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, Ngộ
thời 25-7 Mậu-Thân (18-8-1968)

THI:

*Non nước suy vì thiếu kẻ nhân,
Làm đèn đạo lý đã lu dần;
Ai người mến nước thương dân tộc,
Khêu lại đèn kia cho tỏ lân.*

TỔNG-LÝ ĐẠI-ĐỒNG LÊ-VĂN-DUYỆT,

Lão chào chư hướng đạo, chư nhân sĩ, mừng chư hiền đệ hiền muội đàn trung.

Lão đến trần gian hôm nay vào giờ này là vì

tự nhận thấy trách nhiệm của mình đối với Cơ Quan cũng như lịch trình hành đạo còn đang dang dở, và cũng thể theo tôn ý muốn xây dựng của Giáo-Tông Lý-Bạch, nên Lão đến trước Tòa Tam Giáo và được chuẩn phê lời cầu xin, nên giờ này Lão hiện diện phần vô vi trên linh cơ trước chư hướng đạo và chư hiền đệ muội, để cởi mở hết mọi tâm tình cũng như những gì chư hiền đang vấp phải và sẽ vấp phải trên đường thể Thiên hành hóa.

Chư hướng đạo và chư hiền đệ muội hãy an tọa mà nghe lời tỏ thể của người anh dặn dò.

Chư hướng đạo, chư hiền đệ muội, đã là sanh đứng làm người còn mang nhục thể, còn chứa đựng một phần tâm linh, và một phần thất tình lục dục, lẽ đương nhiên mỗi người đều có chứa một phần tốt và một phần xấu trong nội tâm.

Lịch sử danh nhân và các bậc Thánh triết hiền xưa đã ghi được và vẫn còn được ngưỡng mộ tôn sùng nơi hậu thế, là vì những bậc ấy đã tận tâm tận chí khắc phục mọi điều không đúng đắn và không tốt nơi nội tâm mỗi khi phát hiện, luôn luôn tìm tòi học hỏi điều đạo lý nhân nghĩa, luôn luôn kiểm điểm mọi tư tưởng mình và làm bài tóm tổng kết hằng ngày mỗi buổi tối trước khi đi ngủ những tư tưởng lời nói và hành động của mình trong một ngày đó.

Những bậc ấy đã có hai túi vô vi chứa đựng bên tâm não hằng ngày, một bên chứa điều hay lẽ phải, một bên chứa điều vạy lẽ tà. Nhờ có hai túi ấy giúp cho những bậc ấy có được con số cụ thể để áp dụng vào đời sống hằng ngày của mình, làm thế nào cho thích hợp với tâm não tác phong và đức độ của

con người, tạm gọi là biết tu thân, để trở nên xứng đáng một Thiên chức của con người.

Nhờ vậy mà khiến cho những bậc ấy lấy làm khó chịu khi nhìn thấy cái túi sau này có hoặc còn chứa đựng những điều tà vạy, và cũng nhờ đó mà cái túi trước chứa được nhiều điều đẹp lẽ hay, và cũng nhờ đó phát hiện lên ngọn đèn chân lý sáng tỏ mà hậu thế nhìn thấy mới ngưỡng mộ tôn sùng và noi theo.

Tiếc vì người đời nay không mấy ai được noi trọn vẹn tấm gương đó mà chỉ suy nghĩ phát ngôn và hành động những gì có lợi nhứt thời cho tham vọng, cho ích kỷ, cho bè phái, cho phe nhóm của mình. Hỏi vậy làm sao không xảy ra những hiện trạng và thực thể cho cảnh quốc phá gia vong, nhân dân thống khổ thiên hạ lầm than.

Chính bản thân Lão cũng là con người đã sinh ra trong thời quốc gia chính biến, Lão cũng chứng kiến biết bao hạng người, nhưng mà thôi, có chi tiết lắm cũng bằng thừa rốt lại chỉ có hạn người đeo mang hai túi, nhưng một bên nặng một bên nhẹ, khác nhau và trái ngược nhau thế thôi.

Thường thường là những hạng người trọng liêm sỉ đạo đức nghĩa nhân ắt phải đóng khung và khép mình trong nếp sống giản dị nghèo túng kịp thời về phương diện vật chất, nhưng đã rất hoan hỉ mát mẻ thung dung nội tâm.

Còn trái ngược lại một hạng người khác thì được đầy đủ dư dả ưu đãi về mặt vật chất, nhưng về mặt tinh thần họ lại bị khô khan đói khát và lúc nào cũng tự cảm thấy mình không có gì bảo đảm một khi

thiên tai chiến họa xảy đến bất ngờ. Rủi khi gặp phải, họ chỉ còn có một lối tuyệt vọng ngửa mặt lên không kêu trời là cùng!

Cũng có một thời Lão đã sống trong một triều đình, trong đó cũng có nhiều hạng người, cũng có nhiều mặc cảm, nhiều nghi kỵ, nhiều xuyên tạc, nhiều ganh hiềm ghét ngó, lắm kẻ lương đồng trung thần vì đó phải bị hàm oan, chết chóc hoặc bại sản vong gia. Cũng lắm kẻ trung quân ái quốc thiện chí xây dựng đất nước, cũng bởi vì đó mà nhục chí phục vụ quốc gia, v.v...

Những sự kiện trên cũng có nhiều trường hợp xô đẩy những lương đồng trung vào vòng đất địch. Lão không lạ gì những thực trạng non nước ngày nay, chẳng những trong lãnh vực quân sự, chánh trị, xã hội, văn hóa, kinh tế, mà luôn đến lãnh vực tôn giáo cũng vậy, có xảy ra thực trạng đó chung qui cũng vì thiếu người có đức nhân và không kiểm điểm hằng ngày sự nặng nhẹ của hai túi vừa kể trên.

Chư hướng đạo, chư hiền đệ muội ở trên đời này không ai đem cho cái vinh dự vĩnh cửu cho bằng chính mình tự làm nên cái vinh dự vĩnh cửu đó. Không ai ban bố sản nghiệp hạnh phúc vĩnh cửu cho bằng chính tự mình xây dựng sản nghiệp và hạnh phúc cho mình, không ai ban bố tự do độc lập vĩnh cửu cho bằng chính mình tự mình tạo điều kiện cho có tự do độc lập vĩnh cửu cho mình, vì hễ còn trông vào sự ban bố ắt là còn phải và sẽ phải mang món nợ. Hễ mang nợ có ngày phải trả, mà nếu trả chưa được ắt là còn mang ơn. Hễ trong lòng còn mang ơn thì ắt không còn độc lập tự do hạnh phúc nữa, nếu không

nói là nô lệ.

Trong lãnh vực đạo lý cũng vậy, không ai đem tinh thần khoan dung đức độ và giác ngộ đến có thể ban bố cho mình bằng chính mình giác ngộ, am hiểu đạo lý, công quả đạo lý, và hồng phúc thiên ân không phải đi vay đi mượn mà được, chính phải tự mình làm lấy cho mình. Còn mang nhục thể ắt còn vô minh, còn vô minh ắt còn dễ gây sự lầm lẫn, sự tội lỗi. Vậy trước hết phải làm sao quét dọn lau chùi màn vô minh cho càng ngày càng mỏng đến khi nào tiêu tan mới thôi.

Muốn thủ tiêu màn vô minh phải có phương pháp nhứt định để làm tiêu chuẩn. Phương pháp đó phải khách quan, vô tư, hỷ xả, bác ái, tha thứ, đặt mình trong cảnh của kẻ mà mình phê phán. Tinh thần phục thiện, ý chí cầu tiến nhứt là luôn luôn tự cảnh giác xem có điều gì lầm lỗi trong tư tưởng, lời nói và việc làm.

Hãy tạo hai cái túi vô vi để một bên tả là túi chứa đựng vạy tà, một cái bên hữu là chứa đựng điều hay lẽ phải. Mỗi ngày trước khi đi ngủ hãy soạn kiểm điểm lại hai túi đó hầu diệt lần những điều vạy tà, chủ quan, tự ái, cố chấp không đúng với ý nghĩ tác phong đạo hạnh của người tu thân hành đạo, muốn giải thoát từ nghiệp chướng oan khiên và tự do cơm áo của con người.

Chư hương đạo, chư hiền đệ muội, dầu ở lãnh vực thế gian hay lãnh vực tôn giáo cũng vậy, mỗi giai đoạn đều có mỗi người đảm nhận phần vụ kế tiếp, không ai có thể chắc rằng một mình có thể hoàn thành trọn vẹn một chánh thể, một tổ chức hoặc

một chương trình. Không thể ai dám chắc rằng bàn cờ thế sự hoặc bàn cờ tôn giáo đều đã có một bàn tay nào đó tiện những con cờ vĩnh cửu, bất di bất dịch.

Quan trọng không phải là ở chỗ tự tay mình phải kiện toàn chánh thể tổ chức hoặc một chương trình trong một thời gian hữu hạn, mà quan trọng ở chỗ khi mình còn sống phải làm cho hết bốn phận theo đường lối tôn chỉ và lập trường đó, đừng vì lý do gì làm hư hỏng bại hoại chánh thể đường lối mục đích và lập trường đã định khi mình còn tại chức hoặc còn sống. Nếu vô phúc xuống nhàm phần sau này, công chưa chắc đã hoàn toàn mà tội lại vương mang vì tổ chức bại hoại khi mình còn tại chức.

Lời dặn chung toàn thể chư hiền nội ngoại đàn nay: Mặc dầu trong lúc nạn dân ách nước tai trời đang diễn tiến để cho bao nhiêu cộng nghiệp sớm kết liễu trong buổi Hạ Ngươn này, mỗi người phải cố gắng tu tạo công đức, nhứt là kiểm soát tư tưởng của mình hằng ngày, có tư tưởng tốt đưa lên không trung, tiếp được lần điển Từ Hoàng, đương nhiên được che chở phù trợ ra khỏi chốn mê đồ nạn tai, đó là điều mà mỗi người nên nhớ kể từ đây về sau.

Tập luyện được nhiều tư tưởng tốt, con cháu cùng các thân nhân khác chung quanh mình cũng đều được hưởng lây, trái lại cũng là họa lây.

THI:

*Vì thương nên để lắng lời khuyên,
Cho bạn đồng môn trở Thánh Hiền;
Đạo đức làm gương cho kẻ thế,
Ban ơn lui điển lại non Tiên.*

Thăng...

15.- CHÁNH TÍN VÀ MÊ TÍN

Văn Phòng Phổ Thông Giáo Lý, Ngọ thời 29-7
nhuần Mậu-Thân (21-9-1968)

THI:

*Người đời sợ lỗi mới tu thân,
Nói chí Phật Tiên với Thánh Thân;
Tín ngưỡng bước đầu vào cửa Đạo,
Chánh mê phân biệt ảo cùng chân.*

LÊ-VĂN-DUYỆT ĐẠI-TIÊN, Bàn Đạo chào
chư Thiên-mạng, mừng chư hiền đệ muội đàn trung.

Chư hiền đệ muội, Bàn Đạo đến trần gian giờ
này vì có sứ mạng mà cũng là bổn phận đến giúp Cơ
Quan có dịp và tài liệu để phổ thông giáo lý trong
một ngày sắp gần đây để giác ngộ người đời học Đạo
tâm chơn. Vậy Bàn Đạo mời chư hiền đệ muội đồng
an tọa.

Chư hiền đệ hiền muội, vấn đề Bàn Đạo đem
trình bày hôm nay là "Sự tín ngưỡng của con người".

Sau thời gian tạo Thiên lập Địa, khởi thủy có
con người sinh ra tại quả địa cầu này. Trong thời kỳ
khởi nguyên của nhân loại, con người còn chất phác
thuần lương, hồn hồn ngạc ngạc, tâm tính hòa đồng
với thiên nhiên. Mọi biến chuyển, mọi hiện tượng của
thiên nhiên trước con người chất phác không thể đoán
biết vì ngoài sức tưởng tượng của họ. Bao nhiêu sự sợ
sệt lo âu tự nhiên phát khởi trong lòng. Đó cũng là
mầm tín ngưỡng đã phát sinh nơi nội tâm của con
người. Từ đó và những thời gian kế tiếp, mỗi một
trình độ, mỗi giống dân cũng như mỗi con người đều
có mỗi tư tưởng và tín ngưỡng khác nhau tùy theo

hoàn cảnh và ngộ nhận của họ. Do đó đã nảy sinh ra
nhiều sắc thái sùng kính tôn trọng thờ phượng khác
nhau. Song song với giai đoạn và kỷ nguyên đó,
Thượng Đế đã cho các vị Giáo Chủ đến trần gian,
chơn linh nhập vào thể xác của giống người thế gian,
đem nguồn giáo lý chân chánh để hướng dẫn người
đời biết cách đối xử và ăn ở với nhau cho thuận lẽ
Đạo tức là hạp lòng Trời.

Từ đó, mỗi một giai đoạn đều có mỗi một tôn
giáo phát sinh để hướng dẫn người đời tùy theo trình
độ tiến hóa của họ mà dẫn dắt họ lần lần trên đường
đạo lý. Tuy nhiên, ánh sáng thái dương tuy rọi khắp
cùng nhưng không thể soi vào chậu úp.

Đạo giáo cũng trong định luật đó, vì vậy còn
có những lớp nhân sanh không may mắn được thọ
nhận chơn truyền, do đó nảy sanh tình trạng không
đồng đều về sự tín ngưỡng.

Từ cổ chí kim, trong lãnh vực tín ngưỡng của
con người, có thể chia ra làm hai lãnh vực:

- 1) Là tín ngưỡng trong phạm vi tôn giáo hay là
đạo giáo.
- 2) Là tín ngưỡng theo quan niệm trong phạm vi
ma quỷ.

Lãnh vực thứ nhất, quan niệm về tôn giáo,
người ta hiểu như vậy: trong thế giới thiêng liêng có
ba giai tầng, đó là: Thượng giới: Tin; Trung giới: quý;
Hạ giới: tà.

Người đã đặt mình vào một tôn giáo luôn
luôn có quan niệm chọn lọc tin tưởng và hướng về
thượng giới trong đó có chư Phật Tiên Thánh là
những vị Thiên Liêng thay mặt Thượng-Đế điều dẫn

giáo dục nhân loại trên các phương diện về nhân sinh, nhân trí và nhân đức.

Nhân sinh gồm có các ngành canh nông, ngư nghiệp, kinh tế, xã hội.

Nhân trí gồm có các ngành văn hóa, giáo dục, kỹ thuật, mỹ thuật, văn nghệ, khoa học, kỹ hà học.

Nhân đức gồm có công dân giáo dục, đạo lý, nói chung là tôn giáo hay là đạo đức.

Tóm lại, quan niệm về Thượng giới tin có toàn là các Đấng trọn lành giúp Thượng-Đế để bảo tồn nhân loại theo tiêu chuẩn thuần lương, nhân nghĩa, từ bi, bác ái, vị tha. Do đó người tín hữu của mỗi tôn giáo có quan niệm chân chính là luôn luôn phải hướng về Thượng-Đế theo luật bảo tồn, đem quan niệm ấy lồng vào mọi nếp sinh hoạt thường nhật của mình cho hợp với ý Trời ấy là thuận lẽ Đạo.

Nói rõ hơn, những người có quan niệm chân chính về đạo lý là hằng ngày luôn luôn khép mình trong nếp sống đạo lý, trong đó có đức hy sinh, khoan dung, bác ái, vị tha, từ bi, hỉ xả, thương người không được thì thôi chớ không được phép ghét người, giúp người không được thì thôi chớ không được phép hại người. Vì Tạo-Hóa là đức háo sanh, trái ngược với tiêu diệt. Ai muốn được Tạo-Hóa bảo tồn thương yêu phù trợ mình thì hãy cố gắng ăn ở xử thế và làm theo ý của Đấng Tạo Hóa. Mọi việc làm luôn luôn cân nhắc và xét nét xem coi việc ấy có tổn đức và trái đạo lý thì tránh, còn thuận đạo lý thì làm.

Lãnh vực thứ hai là tín ngưỡng theo quan niệm về ma quỷ. Đây là nhắm vào lớp người tuy tin

tưởng vào thế giới thiêng liêng nhưng đã tin ở hạ đẳng cấp thiêng liêng. Đó là lớp người không vào một tôn giáo nào, hoặc một thiểu số ở một tôn giáo nào đó, nhưng đã tín ngưỡng lệch lạc với chơn truyền của tôn giáo mình. Lớp người này vẫn tin tưởng rằng ngoài thế giới hữu hình tại trần gian đây như những điều mắt thấy tai nghe và rờ mó được lại còn có thế giới vô hình, tai không nghe, mắt không thấy, rờ mó không đụng. Đó là phần thiêng liêng như linh hồn con người, hoặc ma quỷ Thần Thánh Tiên Phật.

Thường thường mọi nếp sinh hoạt hằng ngày lớp người này hay tin tưởng trông cậy vào hạ đẳng cấp Thiêng Liêng như hồn người chết hoặc ma quỷ đến lớp Thần là cùng. Vì họ nghĩ rằng đẳng cấp thiêng liêng này dễ hòa đồng và gần gũi với người sống hơn, dễ mời thỉnh, dễ vái van, dễ cầu cứu hơn thượng đẳng cấp Thiêng Liêng. Do đó, mỗi khi có việc gì xảy đến cho mình mà trí phàm hoặc óc họ không thể xét đoán được, phải vái van cầu khẩn, triệu thỉnh đến sự hộ trì giúp đỡ ở phần thiêng liêng này, miễn là đáp ứng được nhu cầu ích kỷ cá nhân hoặc trong phạm vi gia đình của họ như mua bán, cầu quan, cầu tài, cầu lợi, thi cử hoặc bệnh hoạn để đền đáp lại họ sấm lễ vật cúng tế.

Có nhiều trường hợp, vì quá kính trọng tin tưởng ở sự hộ trì phải lo đền ơn đáp nghĩa, gọi là trả lễ hay trả nợ, họ có thể làm việc phạm vào đạo lý cho ra tiền của để cúng tế, như cho vay cắt cổ đối với người nghèo túng hay bệnh nhân cần tiền thang thuốc, hoặc tham những hối lộ rù rút của công, có thể lũng đoạn nền kinh tế quốc gia, hoặc sát sinh hại vật

v.v... Bất cứ một hành động nào miễn là có lợi để làm phương tiện cúng tế trả lễ.

Thương ôi! lớp người này hoặc vì tự cao tự đại, cho rằng mình khôn ngoan khéo léo, chỉ một lời nói, một nháy mắt, một cuộc điện đàm là đã có tiền muôn bạc triệu hoặc biệt thự xe hơi, thì còn cần gì đến tôn giáo đạo đức mà phải trông cậy vào các đấng Phật Tiên Thánh dạy bảo mình. Tự ý nghĩ đó là những chướng ngại vật làm ngăn cách họ vào ngưỡng cửa tôn giáo. Hễ không vào cửa Đạo làm sao được tinh thần hướng thượng đẳng cấp thiêng liêng mà hiểu việc làm cho thuận lễ đạo.

Để kết luận cho hai lãnh vực tín ngưỡng này, Bàn Đạo nêu lên hai danh từ là: Chánh tín và mê tín.

Chánh tín là tin tưởng vào lãnh vực hướng thượng ở thượng đẳng cấp thiêng liêng. Còn mê tín là tin tưởng tín ngưỡng vào hạ đẳng cấp thiêng liêng.

Một khi người ta sùng kính thờ phượng một vị thiêng liêng nào, cần phải hiểu rằng: Tại sao mình thờ phượng sùng kính vị đó. Rồi tìm hiểu câu trả lời sẽ rõ lòng mình nghĩ và làm có hợp đạo lý cùng chăng?

Thí dụ: Thờ phụng sùng kính Đức Phật Thích Ca là đã hiểu hành động của Tất Đạt Đa khi còn là một thái tử đã phế ngại vàng điện ngọc ẩn thân nơi rừng già để tìm một phương pháp tự cứu mình và cứu nhân loại khỏi vòng tứ khổ. Vì cảm mến đức độ của một vị đạo đức chân tu mà thờ phượng sùng kính và dặn lòng hãy làm theo và đối xử với mọi người chung quanh mình như tánh tình đối xử của vị ấy khi còn tại thế.

Còn như thờ Đức Jésus Christ là noi theo đức hy sinh bác ái của người. Thờ Đức Khổng Phu Tử là thán phục và cố gắng làm theo đường lối của người là cách vật trí tri, tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ.

Chớ đừng nên có quan niệm hẹp hòi ích kỷ mà hiểu rằng hễ càng đem nhiều lễ vật cúng tế thì được nhiều phước đức và sự phù trợ của Đấng ấy. Nghĩ vậy là sai Đạo lý.

Thượng-Đế vì thương chúng sanh trong vòng tội lỗi u đồ nên mới khai Đạo là đem ánh sáng chân lý đến rọi đường dẫn lối cho họ ra chốn quang minh phúc đức. Vì trời đất không riêng với ai, mỗi một cử động, một tư tưởng đều có Thần minh soi xét tất cả, không phải vì đem cúng tế lễ vật mà ban phước, cũng không phải vì thất lễ mà gieo họa xuống cho người đời.

Rất đổi ở tại thế gian hữu thể này mỗi một thế giới sinh vật đều có mỗi thức ăn và phương tiện sống khác nhau, hưởng hò chi giữa thế giới hữu hình và thế giới vô hình càng khác xa về phương diện dưỡng sinh.

Một khi trong gia đình nào có người qui liễu, thì lòng mến yêu kính nể có thể sấm lễ vật như hoa quả rượu trà tượng trưng cho tam bửu ngũ khí, chớ đừng sát sinh hại vật mà đem cúng người khuất mặt, ấy là việc làm sai đạo lý.

Còn việc họa phúc đến cho mình cũng không phải là Trời Phật Tiên Thánh vô cớ mà đem đến, chính là phải tự mình làm lấy để mà hưởng. Một thí dụ đơn giản: Trời Phật Tiên Thánh là đấng cầm cân công bằng, tỷ như một chủ nhà băng. Còn con người

làm lành làm ác ví như khách hàng đối với nhà băng. Hễ gọi tiền vào nhiều được lãnh ra nhiều, gọi ít thì lãnh ra ít. Nhược bằng vay nợ nhà băng thì phải bị trừ lương hoặc là trát tòa tố tụng.

Việc hữu hình thế gian tuy không phải tuyệt đối như thế giới vô hình, nhưng cũng có nhiều điểm và nhiều trường hợp tương đồng. Bởi vậy nên câu chữ Nho có nói "dương gian âm phủ đồng như lý".

Ai cũng thương mình, thương gia đình và thân nhân quyến thuộc mình. Hãy tự tu tự tỉnh và phải chọn việc chánh tín mà làm. Có chánh tín mới mong gần được thế giới Trời Phật Tiên Thánh, bằng ngược lại mê tín thì gần với thế giới quỷ ma cùng súc sanh, sớm muộn gì cũng đi vào lục đạo luân hồi, khó mong siêu sanh thượng giới.

Ở đời cũng vậy: làm bạn với người đạo đức, trí thức văn học, sẽ giúp mình tiến triển về những mặt ấy; ngược lại, làm bạn với hạ đẳng chi như như bạc bài hút xách du thủ du thực, điếm đảng trộm cắp thì sớm muộn gì đời mình cũng đi xuống hoặc mang họa không biết ngày nào.

Sau đây là lời dặn chung toàn thể chư hiền đệ hiền muội hiện diện: Nhớ niệm danh trong các Đấng Thiêng Liêng mà tín hữu Cao-Đài hằng niệm, sẽ được hộ trì khi bình hoạn bất kỳ. Nhớ hằng ngày phải để tư tưởng tốt, nghĩa là những tư tưởng lành có ích lợi cho tha nhân thì sự cầu nguyện mới mong kết quả.

THI:

*Buổi thế lãng xãng những chánh tà,
Giữa hồi quốc biến với vong gia;
Giữ lòng đạo đức cho trong sạch,*

Để độ bản thân với cả nhà.

THI:

*Bao lời để lại khách trần gian,
Chọn lý khải mê chỉ mấy hàng;
Chánh tín mê tâm nên chọn lọc,
Đúng đường phải lối chắc bình an.*

Ban ơn chư hiền đệ hiền muội hiện diện, Bàn Đạo xin lui điển, thăng...

16.- KẾT HỢP KINH NGHIỆM ĐẠO LÝ ĐỂ HÀNH ĐẠO ĐỘ ĐỜI

MINH-LÝ THÁNH-HỘI, Tuất thời, 28-8 Mậu-Thân (19-10-1968)

THI:

*Cuộc cờ xe pháo vẫn còn gay,
Giác mộng hy di khéo tỉnh say;
Giày cỏ quân chi trời đất rộng,
Gậy tre há nệ thàng năm dài;
Mối tình trăm họ còn đeo đẳng,
Chút nghĩa ba dân khó trở dầy;
Dù muốn, Tiên Ông đã định sẵn,
Chờ tay sứ mạng để an bài.*

NGỌC-LỊCH-NGUYỆT, Bàn Đạo chào chư Thiên-mạng, chư hương Đạo, chào mừng chư hiền đệ hiền muội.

Chư hiền đệ hiền muội! nhưn dự một Đại-Hội Cộng-Đồng giữa Tiên Bối lương đài quá vãng cùng chư Tiên Thánh nguyên là anh linh dân tộc Việt, có sự hiện diện của Hưng-Đạo Đại-Vương và Vạn-Hạnh Thiên-Sư, dưới quyền chủ tọa của Lý Đại Tiên

Trưởng Thái-Bạch Kim-Tinh, Giáo-Tông Vô-Vi Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ. Sau phần hội nghị cộng đồng, Bàn Đạo được chỉ định đến giảng đàn hôm nay có những vấn đề luận đàm về Đạo sự cùng chư hiền đệ hiền muội. Vậy Bàn Đạo mời toàn thể chư hiền đệ hiền muội đàn trung an tọa.

Chư hiền đệ hiền muội! có thể Tam Giáo Tòa chỉ định cho chư hiền đệ hiền muội đến hầu lịnh tại một Thánh-Thất nào cũng được. Lý do mà Giáo-Tông Thái-Bạch cho dời chư hiền đệ hiền muội đến hầu lịnh nơi đây có sự hiện diện của chư hiền đệ hiền muội tại Minh-Lý Thánh-Hội là bởi vì sanh linh nói chung và dân tộc Việt-Nam nói riêng đang sống trong một xã hội đầy phức tạp, thiện hung lành dữ xấu tốt chánh tà lẫn lộn, chẳng khác chi một rừng hoang biết bao nhiêu là thảo mộc chi chít chen nhau để hứng lấy khí âm dương khoe khoang màu sắc cùng tranh giành sự sống. Trong đó những cỏ dại có, những cây to cao bóng có, những đực thảo có, những hoa thơm cỏ lạ có, v.v... Trong khi ấy, nếu những đực thảo và hoa thơm cỏ lạ vươn mình lên cao từng chòm từng đám, từ đó nảy nở ra càng ngày càng nhiều, ắt là những cỏ dại phải nhường bước rồi lần hồi đến chỗ tiêu diệt.

Xã hội loài người cũng thế. Trong một xã hội phức tạp như vừa kể trên, nếu trong khi đó có nhiều khối chủ trương đạo đức tình thương, đem giống lành gieo cùng khắp cả. Các khối ấy biết tận dụng sự liên giao hòa hợp kết thành một khối vĩ đại về tinh thần đạo lý, có sự phân công tùy theo sở trường sở đoản của nhiều khối đa phương, chắc chắn là không sớm

thì chầy, khối đó sẽ được nảy nở vĩ đại, đồng hóa lôi cuốn những nhóm phức tạp khác hầu tạo một xã hội đạo đức đầy đầy tình thương, đùm bọc che chở, dìu dắt nhau trên đường thiện mỹ, thế gian này sẽ hưởng cảnh Thiên-Đàng Cực-Lạc.

Những hoa thơm cỏ lạ là loài vô tri vô giác không biết đoàn kết, không được tổ chức, mà còn được như thế, huống chi loài người là đứng hàng Tam-Tài, tánh linh hơn muôn vật, lại không biết tìm cách tổ chức thành một đại xã hội đạo đức nghĩa nhân hay sao?

Một mặt khác, nếu hiểu nhiều về Đạo lý, biết nhiều về tổ chức, có nhiều về kinh nghiệm quý báu mà không biết tận dụng những cái có đó, cũng chẳng ích lợi gì và chẳng giúp đỡ cho ai được cả.

Nói một cách khác, nếu có Hoa-Đà, Biển-Thước Thần-Y tái thế, trong túi đã đựng đầy dược liệu ở giữa đám người bệnh hoạn ốm đau khổ sở, nếu không đem diệp dược ấy ra cứu thế giúp người trong cơn đau khổ, thì diệp dược ấy cũng chẳng ích chi, dầu nó đang ở trong túi Hoa-Đà, chẳng khác gì ở trong túi của một người ngậy ngô hiền lương chất phác không biết tánh dược, dầu Hoa-Đà Biển-Thước với một thường dân dốt về tánh dược cũng chẳng ai hơn ai kém.

Chư hiền đệ hiền muội bình tâm kiểm điểm lại từ các bậc Giáo-Chủ xa xưa đến hiện đại, tìm hiểu sử liệu đã qua, sẽ rút được một bài học quý giá ngõ hầu giúp đỡ cho mình tiến bước trên đường truyền giáo phổ độ chúng sanh.

Bàn Đạo muốn chú trọng về phần tư tưởng.

Tư tưởng có chính đáng, hành động mới được chính đáng. Nếu tư tưởng bị sai lầm hoặc bị ngoại cảnh chi phối làm vọng động, tư tưởng bị thiên lệch, hành động sẽ bị thiên lệch sai lầm. Nếu là một đơn vị tín hữu bị thiên lệch sai lầm, chỉ hại cho một cá nhân đó mà thôi. Nếu là cấp lãnh đạo một tập thể đầu nhỏ hoặc lớn mà bị tư tưởng thiên lệch sai lầm, chẳng những hại riêng cho cá nhân mình, lại hại luôn cả tập thể nhân sinh vô cùng khôn tả xiết. Chính vì đó mà những sự khảo đảo rẽ chia lung củng trong một tổ chức tôn giáo hoặc đoàn thể hướng thiện đã và đang cũng như sẽ xảy ra trước mắt thế nhân hiện tại.

Chư hiền đệ hiền muội ôi!

THI:

*Rán tu cho kịp với thời gian,
Đừng ngại ngừng e trễ bước đàng;
Chường ngại dù sao tua cố vượt,
Qua hồi chật hẹp đến thênh thang.*

THI:

*Thang Tiên lần bước lại ngôi Tiên,
Phủ mọi tư tâm với não phiền;
Hành lý bớt lần cho nhẹ gánh,
Đó là hữu hạnh kẻ nhân nguyên...*

17.- HÃY LO CHO ĐỜI SỐNG TÂM LINH
MINH-LÝ THÁNH-HỘI, Tuất thời 26-9 Mậu-
Thân (16-11-1968)

THI:

*Mở cửa cần khôn ngắm bể dâu,
Chín mươi hai ức sẽ về đâu;*

*Sương phong gió bão đường triều mộ,
Rừng rậm non cao nẻo cuối đầu.
Nếu nhớ chia tay nơi đỉnh thượng,
Thì đừng lỡ bước chốn sông mầu;
Trập trùng vó ký miền Ly Khâm,
Cứu cánh chờ ai gọi đạo mầu.*

ĐÔNG-PHƯƠNG CHUỖNG-QUẢN, Bần
Đạo chào mừng chư hiền đệ hiền muội.

Chư hiền đệ hiền muội! trước khi bước chơn đặt mình vào ngưỡng cửa đạo giáo hay tôn giáo, chư hiền đệ hiền muội đã có một ý niệm là thích việc thiện, tin tưởng Đấng Vô Hình sẽ cứu rỗi linh hồn mình khi mãn duyên kiếp trần ai.

Tu là để cứu cửu huyền thất tổ. Trước nhứt là trau sửa thân tâm, rèn luyện bản tánh, xa lánh đường tội lỗi nơi cõi đời hiện tại. Khi vào cửa Đạo rồi lo phần học hỏi kinh sách Thánh giáo Thánh ngôn, cùng những bạn đã đi trước mình một khoảng đường Đạo học. Khi học hiểu hết một đôi phần về đạo lý, từ vũ trụ quan đến nhân sinh quan, được một vài yển sáng rọi trong tâm hồn, thấy được cõi đời đây là giả tạm. Một kiếp làm người tuy nói rằng ước định là trăm năm, nhưng trong chuỗi đời ba vạn sáu ngàn ngày là mấy ai tròn hưởng. Tấm thân tứ đại quanh năm ngày tháng mãi quay cuồng trong chỗ lo nghĩ buồn vui cùng sướng khổ. Nhưng hỏi lại có mấy ai được trong cảnh buồn ít vui nhiều, quẩn quẩn quanh quanh trong chỗ đủ thiếu phải chăng giàu nghèo. Bảy tám mươi cũng gọi một đời mà năm ba tuổi cũng cho là một kiếp, lẽ vô thường nào đâu có hẹn với con người sự dài vẫn rủi may. Từ đó con người mới nảy sanh ra

một ý niệm là tạo những điều kiện tối cần cho phần thể chất để sống trong nếp sống tương đối, còn bao nhiêu thì giờ lo đào tạo những điều kiện cho đời sống tâm linh, gieo hạt giống lành cho kiếp tương lai, làm công quả cho vững móng nền âm chất.

Tuy nhiên, trong gia đình và xã hội của người tu niệm cũng thường vấp phải những chướng ngại vật làm cản ngăn bước tiến trên đường lập công bồi đức. Bởi vì, phàm hễ mang thể xác con người ắt đã chịu ảnh hưởng cùng hậu quả của duyên nghiệp trong tam thế. Vì đó mà màn vô minh đã che, làm mờ đi phần nào những điều sáng suốt. Vì vậy, trong giới tu hành hay bị lầm lẫn những gì là chơn là giả, những gì là bản ngã, là chơn như. Phải trái khôn phân, vàng thau khó định. Do đó mà người tu thì nhiều, thành công đắc quả thì ít. Cũng có những trường hợp vì chủ quan trong ích kỷ mà đưa đẩy con người vào phú quý đỉnh chung công hầu khanh tướng. Chính vì đó trong chủ đề đạo lý, Bàn Đạo muốn nêu một vài khía cạnh của bề trái cuộc đời đạo lý cho chư hiền suy nghĩ:

THI:

*Đạo lý cao thâm rón học hành,
Tạo điều kiện tốt kiếp lai sanh;
Đừng quên hiện kiếp trong nhân ngã,
Phân biệt bực chi trước với thanh.*

Bàn Đạo rất vui hôm nay nhìn thấy chư hiền đệ hiền muội đều có điểm quang năng tinh tiến về phần đạo học. Nhưng đoái nhìn cảnh đời đang xáo trộn, nhân loại đang lâm vào cuộc thương hải tang điền, cơ mật kiếp âu đành, những nguyên nhân có được phản hồi nơi quê xưa vị cũ để lập đời Thánh

Đức Thượng Ngươn, đó là điều cần thiết cho những bậc lãnh đạo giáo đồ lưu tâm hơn hết.

BÀI:

*Đêm thanh nương áng mây lành,
Thần cơ diệu bút tả thành từng câu.
Gởi cho người năm châu bốn bể,
Gởi cho hàng khanh tể thứ dân;
Gởi cho chí sĩ tài nhân,
Cho trang đạo đức cho phân thiện tâm.
Cuộc phù thế thăng trầm đắc thất,
Kiếp sinh tồn duy vật duy tâm;
Đường trần vó ngựa trăm năm,
Xét xem kim cổ bao lăm đổi đời.
Nhìn chuyển biến trong thời ngươn hạ,
Thấy nhân loại chiến họa thiên tai;
Rủ lòng mở cửa Cao-Đài,
Quy nguyên Tam Giáo hoằng khai đạo mầu.
Ôi! thế sự cơ câu chen lán,
Hỡi nhơn sanh quanh quẩn đường trần;
Có thân thử hỏi lại thân,
Mấy cơn chìm nổi mấy lần nhục vinh.
Mộng vương bá trường chinh trống trống,
Xui con người vào chỗ tương tàn;
Lợi danh bán tước mua quan,
Bo bo của tạm lại hoàn tay không.
Nổi tham vọng túi trong chẳng đáy,
Niềm đau thương nhân loại không đùng;
Xét ra càng lại dừng dưng,
Bời lo cá thể nhân quần suy vi.
Nếu sớm biết tu trì hạnh đạo,
Chẳng muộn màng cõi thảo nghiệp duyên;*

Dầu đời đang lúc đảo điên,
 Chính mình thoát khổ dạy truyền người sau.
 Tu là để luyện trau tâm tánh,
 Tu là gìn phẩm hạnh vi nhân;
 Tu là tự cứu bản thân,
 Tu là an mối tình dân vẹn tròn.
 Chớ sợ tu không còn danh lợi,
 Đừng ngại tu phú quí phải xa;
 Nhân xưa tiền kiếp tạo ra,
 Ngày nay kết quả cho ta cho người.
 Danh thiệt danh trên đời bia tạ,
 Lợi chánh là lợi lạc muôn dân;
 Lợi danh nêu để sử thần,
 Ấy nguồn danh lợi vĩ nhân Thánh hiền.
 Lợi vật chất bạc tiền giả tạm,
 Danh mượn xin trong đám công hầu;
 Có gì hưởng đặng bền lâu,
 Thoạt qua cửa sổ vó câu trập trùng.
 Nên Đạo học khôn cùng xây đắp,
 Nghiệp tiền nhân để cập tương lai;
 Trần ai ai biết trần ai,
 Lánh thân cất bước ra ngoài tòa cương.
 Tìm chơn lý lập trường tự cứu,
 Học Đạo mâu quả tự công thành;
 Cũng là lợi, cũng là danh,
 Cổ kim ghi tạc sử xanh bao người.
 Nổi công nghiệp thương đời diễn tiến,
 Luật tuần hoàn luân chuyển lại qua;
 Hỡi ai! trong cảnh trời tà,
 Mau chơn quày gót rút ra vòng trần.
 Mượn đất Thánh non Thân an hưởng,

Dùng kế kinh tối thượng học hành;
 Cho qua những cuộc phân tranh,
 Để xem vận hội lập thành gần đây.
 Hãy nhìn xem nhân tài chí sĩ,
 Kìa thấy chẳng chước mị mưu tà;
 Ráp ranh xẻ bầy chia ba,
 Mảnh thân tan tác ruột rà phân ly.
 Tài trí chẳng làm gì tài trí,
 Bá vương càng lâm lụy bá vương;
 Nếu trông thấy cảnh đoạn trường,
 Hỏi ai, ai có biết đường giải nguy.
 Mở cửa rộng từ bi bác ái,
 Đón ngăn loài tà quái xâm lăng;
 Đạo tâm soi sáng cõi trần,
 Một phần tu niệm muôn phần hưởng chung.
 Hỡi ai có đại hùng đại lực,
 Kìa nhân loài khổ cực đau thương;
 Chơn truyền đạo pháp hồng dương,
 Lập cơ cứu cánh bốn phương thoát nàn.
 Ngộ đồng trở phụng hoàng cất cánh,
 Đỉnh non thân phát hiện chơn nhơn;
 Cứu đời trong buổi hạ nguơn,
 Nhờ tay đạo đức góp phần chung lo.
 Qua biển khổ nường đồ bát nhã,
 Thoát lưới trần cây gã Già-Lam;
 Đơn thơ xuất thánh siêu phàm,
 Thái bình vạn vật muôn năm gọi nhuần...